

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 2016

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- * Tên công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ - vận tải Dầu khí Cửu Long
- * Mã chứng khoán: PCT
- * Trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà PJico Tower, Số 186 Điện Biên Phủ, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.
- * Điện thoại: (84.8) 62582330 Fax: (84.8) 62582334
- * Người thực hiện công bố thông tin: Lê Thanh Sơn (Giám đốc Công ty)
 - + Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà PJico Tower, Số 186 Điện Biên Phủ, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.
 - + Điện thoại: 84.8) 62582330 Fax: (84.8) 62582334
- * Loại thông tin công bố:
 - 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
- Nội dung Công bố thông tin: tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Dịch vụ - Vận tải Dầu khí Cửu Long .
- Thông tin này được Công ty Công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 26/5/2016 tại đường dẫn: www.pct.com.vn
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.
- * **Đính kèm:**
 - Tài liệu ĐHCĐ thường niên 2016.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Lưu VT, KHĐT (KD.3b).

GIÁM ĐỐC



Lê Thanh Sơn

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ-VẬN TẢI DẦU KHÍ CỬU LONG

Thời gian : Ngày 10/06/2016

Địa điểm : Phòng họp 6A, Lầu 6, Khách sạn Thắng Lợi (Victory Hotel)
14 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, TP.HCM

STT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
I	ĐÓN TIẾP ĐẠI BIỂU		
1	8h00 - 8h30	Đón tiếp Đại biểu, cổ đông tham dự Đại hội. Kiểm tra tư cách cổ đông và đăng ký thủ tục tham dự Đại hội. Phát tài liệu cho cổ đông.	Tổ lễ tân an ninh và Tổ kiểm tra tư cách cổ đông
II	KHAI MẠC ĐẠI HỘI		
1	8h30 - 8h35	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Tổ kiểm tra tư cách cổ đông
2	8h35 - 8h40	Khai mạc Đại hội và giới thiệu thành phần tham dự Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Tổ thư ký Đại hội	Ban tổ chức
4	8h40 - 8h45	Bầu Tổ Kiểm phiếu Biểu quyết thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội và Tổ kiểm phiếu	Ban tổ chức
5	8h45 - 8h50	Thông qua Nội quy & quy chế Đại hội Thông qua thể lệ biểu quyết tại Đại hội	Ban tổ chức
III	NỘI DUNG ĐẠI HỘI		
1	8h50 - 8h55	Giới thiệu chương trình Đại hội	Đoàn chủ tịch
2	8h55 - 9h10	Tờ trình về sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty Biểu quyết thông qua điều lệ mới của Công ty	Đoàn chủ tịch
3	9h10 - 9h25	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty	Đoàn chủ tịch
4	9h25 - 9h35	Báo cáo hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị	Đoàn chủ tịch
5	9h35 - 9h45	Tờ trình về phê duyệt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016. Tờ trình chấp thuận chủ trương đầu tư đóng mới xà lan trọng tải 10.000 DWT	Đoàn chủ tịch
6	9h45 - 9h50	Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2015	Đoàn chủ tịch
7	9h50 - 10h00	Báo cáo hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát	Ban Kiểm soát

STT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8	10h00 – 10h05	Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016	Ban Kiểm soát
9	10h05 - 10h10	Báo cáo thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016	Đoàn chủ tịch
10	10h10 - 10h20	Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Tờ trình xem xét số lượng thành viên HĐQT	Đoàn chủ tịch
11	10h20 - 10h30	Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội	Tổ kiểm phiếu
12	10h30 - 10h40	Tham luận Đại hội	Đoàn chủ tịch
13	10h40 - 10h45	Báo cáo kết quả kiểm phiếu của Đại hội	Tổ kiểm phiếu
14	10h45 - 10h50	Bầu thành viên HĐQT bổ sung (nếu được đại hội thông qua)	Đoàn chủ tịch
15	10h50 - 11h00	Giải lao	
16	11h00 – 11h10	Báo cáo kết quả Bầu thành viên HĐQT bổ sung	Tổ kiểm phiếu
IV	TỔNG KẾT ĐẠI HỘI		
1	11h10 – 11h30	Thông qua Biên bản & Nghị quyết của Đại hội	Tổ thư ký đại hội
2	11h30	Bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tịch

Số:/TTTr-PCT-HĐQT

TP. HCM, ngày tháng năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua các nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty CP Dịch vụ - Vận tải Dầu khí Cửu Long

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kỳ họp thứ XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần dịch vụ - Vận tải Dầu Khí Cửu Long;

Công ty cổ phần Dịch vụ - Vận tải Dầu khí Cửu Long đã rà soát sửa đổi, bổ sung và sửa đổi điều lệ Công ty với các nội dung đảm bảo phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (theo văn bản đính kèm).

Điều lệ sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 biểu quyết thông qua sẽ được áp dụng và có hiệu lực ngay tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

CHI TIẾT NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI DẦU KHÍ CỬU LONG (PV PCT)

(Đính kèm Tờ trình số/TTr-PCT-HĐQT ngày/05/2016)

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
1	Điểm a Khoản 1 Điều 1	"Vốn điều lệ" là số vốn do tất cả các cổ đông đóng góp	"Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán được ghi nhận tại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này.	Nhằm phù hợp với quy định tại Khoản 29 Điều 4 Luật DN 2014	
2	Điểm b Khoản 1 Điều 1	"Luật Doanh Nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh Nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005.	"Luật Doanh Nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có).		
3	Phần II và Điều 2	Bổ sung thêm tiêu đề của Phần II và Điều 2	Tên, người đại diện theo pháp luật, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện .	Bổ sung tiêu đề cho phù hợp với nội dung ghi trong điều 2	
4	Khoản 4 Điều 2	Giám đốc điều hành là người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Công ty có một người đại diện theo pháp luật là Giám đốc.	Phù hợp Khoản 2 Điều 13 LDN 2014	
5	Khoản 6 Điều 2	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 47. hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 48 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.	Bỏ khoản 6 Điều 2.	Theo quy định pháp luật doanh nghiệp thì hoạt động của DN chỉ chấm dứt sau khi giải thể hoặc phá sản. Sau khi giải thể hoặc phá sản hoạt động của doanh nghiệp thì không thể gia hạn thời	

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
				hạn hoạt động.	
6	Khoản 1 Điều 3	Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: Kinh doanh vận tải đường bộ, vận tải hành khách theo tuyến cố định, taxi, vận chuyển khách theo hợp đồng, vận tải hàng hóa, cho thuê phương tiện vận tải, kinh doanh hàng hóa, vật tư, xăng dầu, nhiên liệu, LPG, CNG bằng đường bộ, đường thủy, Hoạt động thiết kế chuyên dụng	<i>Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành; Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu; Bán buôn kim loại và quặng kim loại; Cung ứng và quản lý nguồn lao động; Vận tải hành khách đường bộ khác; Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải ; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Sản xuất xe có động cơ; Sản xuất, truyền tải và phân phối điện; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu và động vật sống; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Bán buôn thực phẩm; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt</i>	Bổ sung ngành nghề cho phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty Mã hóa ngành nghề theo Quyết định 10/200710/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính Phủ.	

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
			<p>khác trong xây dựng; Điều hành tua du lịch; Quảng cáo; Hoạt động thiết kế chuyên dụng; khai khoáng khác chưa được phân vào đâu; đóng tàu và cấu kiện nổi; Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu; Sửa chữa thiết bị khác; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Lắp đặt hệ thống điện; Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; Đại lý, môi giới, đấu giá; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy; Kiểm tra và phân tích kỹ thuật; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Cung cấp giải pháp, sản phẩm, dịch vụ hóa kỹ thuật gia tăng tuổi thọ công trình công nghiệp); Cho thuê xe có động cơ và dịch vụ hỗ trợ giáo dục.</p>		
7	Khoản 2 Điều 3	Mục tiêu hoạt động của Công ty là: xây dựng công ty thành đơn vị hàng đầu trong nước về lĩnh vực đưa nhiên liệu sạch LPG, CNG, LNG vào sử dụng cho hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy, đường sắt an toàn, chất lượng, hiệu quả, có thương hiệu mạnh. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.	<p>Mục tiêu hoạt động của Công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Công ty thành đơn vị cung cấp dịch vụ cho thuê xe văn phòng chuyên nghiệp, uy tín và thỏa mãn sự hài lòng của khách hàng; - Phát triển đội xe bồn chuyên dụng vận chuyển LPG đứng hàng đầu khu vực phía Nam, phục vụ khách hàng một cách tốt nhất, an toàn và hiệu quả; 	Phù hợp với mục tiêu hiện nay của Công ty.	

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
			– <i>Xây dựng và phát triển lĩnh vực vận tải hàng rời bằng đường thủy nội địa; Đảm bảo kinh doanh hiệu quả, bảo toàn vốn và phát triển vốn. Đảm bảo tổ đa lợi ích cổ đông, quyền lợi và lợi ích cho người lao động.</i>		
8	Khoản 1 Điều 4	Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này....	<i>Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật và Điều lệ này....</i>	LDN 2014 đã bỏ quy định chỉ kinh doanh những ngành nghề ghi trên GCNĐKDN, theo đó	Điều 7 và Điều 29 LDN 2014
9	Khoản 2 Điều 4	Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua	<i>Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề mà luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông thông qua</i>	Công ty được tự do tiến hành những ngành nghề mà pháp luật không cấm trừ trường hợp ngành nghề kinh doanh có điều kiện thì phải đáp ứng đủ điều kiện theo quy định pháp luật.	Sửa đổi theo quy định tại Điều 7 LDN 2014
10	Khoản 2 Điều 5	Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua	<i>Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua</i>	Ngoài quyền tăng vốn thì CTCP có quyền được giảm vốn trong 1 số trường hợp nhất định.	Điều 111 LDN 2014
11	Khoản 3 Điều 6	Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.	<i>Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải có các nội dung sau: a) Cổ phiếu đã bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì phải cam đoan rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm</i>	Phù hợp với Khoản 3 Điều 120 LDN	/

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
			<p><i>lại được sẽ đem trả Công ty thiêu hủy;</i></p> <p><i>b) Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới. Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu Đồng Việt Nam, trước khi đề nghị cấp cổ phiếu mới, chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị Công ty cấp cổ phiếu mới.</i></p>		
12	Điều 9	Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty....	Bổ Điều 9	Người mua cổ phần phải thanh toán tiền đủ một lần theo Điều 128 Luật Doanh nghiệp 2014.	
13	Khoản 1 Điều 11	Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty.	<i>Cổ đông là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty</i>	Phù hợp với khoản 2 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2014.	
14	Khoản 2 Điều 11	Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau	<i>Cổ đông phổ thông có các quyền sau</i>	Sửa đổi thuật ngữ cho đúng luật	
15	Điểm a Khoản 2 Điều 11	Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa.	<i>Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.</i>	Phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2014.	
16	Điểm b khoản 2 Điều	Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều	<i>Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp pháp luật</i>	Cổ phần mua phải thanh toán đủ mới được coi là	

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
	11	lệ này và pháp luật hiện hành.	<i>quy định khác.</i>	cổ đông theo quy định Điều 128 Luật DN 2014 và có trường hợp pháp luật bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại khoản 3 Điều 119 Luật DN 2014.	
17	Điểm f khoản 2 Điều 11	Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.	<i>Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</i>	Phù hợp với hình thức văn bản ban hành.	
18	Điểm g khoản 2 Điều 11	Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào Công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông nắm giữ loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật.	<i>Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần góp vốn vào Công ty theo quy định của pháp luật.</i>	Phần tài sản còn lại được hiểu là phần tài sản còn lại sau khi đã thanh toán hết các nghĩa vụ của doanh nghiệp khi giải thể theo quy định tại khoản 5, 6 Điều 202 Luật DN 2014.	Điểm g Khoản 1 Điều 114 LDN
19	Điểm h Khoản 2 Điều 11	Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định của Luật Doanh nghiệp	<i>Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129 của Luật Doanh nghiệp</i>	Bổ sung cụ thể điều khoản áp dụng theo LDN mới	Theo Điều 129 LDN
20	Khoản 3 Điều 11	Khoản 3 Điều 11 : Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau : a) Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát. b) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc	<i>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau :</i> <i>a) Đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</i> <i>b) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực</i>	Phù hợp với khoản 2 Điều 114 Luật DN 2014.	

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
		<p>triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật doanh nghiệp.</p> <p>c) Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p><i>hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 114 Luật Doanh nghiệp và Điều 136 Luật Doanh nghiệp</i></p> <p>c) <i>Xem xét và trích lục biên bản và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát.</i></p>		
21	Khoản 6 Điều 12	<p>Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:</p> <p>a. Vi phạm pháp luật;</p> <p>b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.</p>	<i>Đề nghị bỏ</i>	Điều 115 LDN không quy định nghĩa vụ này của cổ đông phổ thông	
22	Khoản 1 Điều 13	Điều lệ cũ chưa quy định	<i>Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</i>	Bổ sung theo LDN mới	Khoản 2 Điều 136 LDN 2014
23	Khoản 2 Điều 13	Hội đồng Quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính	<i>Hội đồng Quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa</i>	Bổ sung theo Khoản 1 Điều 136 LDN 2014	

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
		năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.	<i>điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.</i>		
24	Điểm c Khoản 3 Điều 13	Khi số thành viên của Hội đồng Quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ	<i>Khi số thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ</i>	Bổ sung thêm nội dung theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 136	
25	Điểm e Khoản 3 Điều 13	Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban Kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng Quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng Quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình	<i>Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban Kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng Quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng Quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình</i>	Thay đổi điều khoản tương ứng trong LDN 2014	Điều 160 LDN 2014
26	Điểm b Khoản 4 Điều 13	Trường hợp Hội đồng Quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát phải thay thế Hội đồng Quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp	<i>Trường hợp Hội đồng Quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát phải thay thế Hội đồng Quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp</i>	Thay đổi điều khoản tương ứng trong LDN 2014	Điều 136 LDN 2014
27	Điểm c Khoản 4 Điều 13	c.....Ban Kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	<i>c....Ban Kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6, Khoản 7 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</i>	Thay đổi điều khoản tương ứng trong LDN 2014	Điều 136 LDN 2014
28	Điểm b	Báo cáo của Hội đồng Quản trị	<i>Báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị</i>	Bổ sung theo Điểm c	

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
	Khoản 1 Điều 14		<i>và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị</i>	Khoản 2 Điều 136 LDN 2014	
29	Điểm c Khoản 1 Điều 14	Báo cáo của Ban Kiểm soát	<i>Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc</i>	Bổ sung theo Điểm d Khoản 2 Điều 136 LDN 2014	
30	Điểm j khoản 2 Điều 14 :	Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý.	<i>Tổ chức lại, giải thể Công ty</i>	-Không có khái niệm thanh lý Công ty. - Việc chỉ định người thanh lý mâu thuẫn với khoản 1 Điều 49 Điều lệ. - Sửa cho phù hợp với điểm i khoản 2 Điều 135 Luật DN 2014.	
31	Điểm l Khoản 2 Điều 14	Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán	<i>Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</i>	Phù hợp với điểm d khoản 2 Điều 135 và điểm d khoản 1 Điều 144 Luật DN 2014.	
32	Điểm m khoản 2 Điều 14	Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành.	<i>Công ty mua lại hơn 10% mỗi loại cổ phần đã bán.</i>	Phù hợp với điểm g khoản 2 Điều 135 Luật DN 2014.	
33	Điểm o Khoản 2 Điều 14	Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán	<i>Các hợp đồng, giao dịch với những người được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;</i>	Sửa đổi tỷ lệ mới phù hợp với thẩm quyền của ĐHCĐ theo Điều 162 LDN 2014.	

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
34	Điểm a Khoản 3 Điều 14	Thông qua các Hợp đồng quy định tại khoản 2 Điều 14 khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng.	<i>Khi ĐHĐCĐ thông qua các Hợp đồng theo quy định của pháp luật mà cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng</i>	Phù hợp với Điều 162 Luật DN 2014.	
35	Khoản 1 Điều 15	Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được uỷ quyền cho mỗi người đại diện.	<i>Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Tổ chức là cổ đông Công ty có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể uỷ quyền tối đa 03 người đại diện. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được uỷ quyền cho mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông Công ty không xác định phần vốn góp, số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo uỷ quyền.</i>	Bổ sung cho phù hợp với Điểm b Khoản 2 Điều 15 LDN 2014	
36	Điểm b Khoản 2 Điều 15	Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì giấy uỷ quyền phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp	<i>Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì giấy uỷ quyền phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp, số lượng người đại diện theo uỷ quyền và tỷ lệ cổ phần tương ứng mỗi người đại diện theo uỷ quyền</i>	Bổ sung theo điểm b Khoản 4 Điều 15 LDN 2014	
37	Khoản 3 Điều 15	Trường hợp luật sư thay mặt cho người uỷ quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với giấy uỷ quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của giấy uỷ quyền đó (nếu trước đó chưa	<i>Bỏ khoản 3 Điều 15</i>	Chưa phù hợp với Điều 583 Bộ luật dân sự 2005.	

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
		đăng ký với Công ty).			
38	Khoản 3 Điều 15	Trường hợp luật sư thay mặt cho người uỷ quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với giấy uỷ quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của giấy uỷ quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).	Bỏ khoản 3 Điều 15	Chưa phù hợp với Điều 583 Bộ luật dân sự 2005.	
39	Khoản 4 Điều 15	Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 15, phiếu biểu quyết của người được uỷ quyền dự họp trong phạm vi được uỷ quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây : a) Người uỷ quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự. b) Người uỷ quyền đã hủy bỏ việc chỉ định uỷ quyền. Người uỷ quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc uỷ quyền.	Bỏ khoản 4 Điều 15	Mâu thuẫn với khoản 2 Điều 147 Bộ luật dân sự 2005.	
40	Khoản 1 Điều 16	Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	<i>Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.</i>	Phù hợp quy định LDN 2014: Điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ 1 là 51% Điều kiện thông qua quyết định liên quan đến loại cổ phần là được 65% số cổ đông đại diện cho số cổ phần có quyền biểu quyết	Khoản 1 Điều 141 và Khoản 1 Điều 144 LDN 2014

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
				thông qua.	
41	Khoản 3 Điều 17	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông.	<i>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông,</i>	Sửa đổi cho phù hợp với Khoản 1 Điều 139 LDN 2014	
42	Khoản 7 Điều 17	Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng trình tự và thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình	<i>Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.</i>	Phù hợp với khoản 2 Điều 148 Luật DN 2014.	
43	Khoản 1 Điều 18	Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết	<i>Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết</i>	Sửa đổi cho phù hợp với Khoản 1 Điều 141 LDN 2014	
44	Khoản 2 Điều 18	...Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	<i>...Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.</i>	Sửa đổi cho phù hợp với Khoản 2 Điều 141 LDN 2014	
45	Khoản 4 Điều 19	Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng Quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa	<i>Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</i>	Sửa đổi cho phù hợp với điểm a khoản 2 Điều 142 Luật DN	

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
		cuộc họp.			
46	Khoản 1 Điều 20	<p>Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng Quản trị bổ nhiệm Giám đốc điều hành.</p>	<p><i>Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tán thành:</i></p> <p><i>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</i></p> <p><i>b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</i></p> <p><i>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</i></p> <p><i>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</i></p> <p><i>e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.</i></p>	Bổ sung theo quy định của Khoản 1 Điều 144 LDN 2014	
47	Khoản 2 Điều 20	<p>Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p><i>Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.</i></p>	Thay đổi cho phù hợp với quy định Khoản 2 Điều 144 LDN 2014	

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
48	Khoản 3 Điều 20	Chưa quy định	<p><i>Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát có thể thực hiện theo phương thức biểu quyết theo tỷ lệ sở hữu hoặc theo phương thức bầu dồn phiếu. Trước khi họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị sẽ quyết định phương thức biểu quyết phù hợp với các quy định tại Điều lệ này. Trường hợp biểu quyết theo phương thức bầu dồn phiếu, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử của Đại hội</i></p>	Bổ sung phương thức lựa chọn TV HĐQT/BKS cho linh hoạt lựa chọn giữa 2 phương thức theo tỷ lệ sở hữu hoặc bầu dồn phiếu, phù hợp với quy định trong LDN 2014	Khoản 3 Điều 144 LDN 2014

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
			<i>đồng cổ đông.</i>		
49	Điểm d Khoản 1 Điều 21	Chưa quy định	<i>c) Thêm “Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty”</i>	Phù hợp với điểm 1 Khoản 2 Điều 14 Điều lệ sửa đổi.	
50	Điểm e Khoản 1 Điều 21	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty nếu Điều lệ Công ty không quy định một tỷ lệ khác	<i>Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</i>	Sửa đổi tỷ lệ cho phù hợp với Điểm đ Khoản 2 Điều 143 và Điểm d Khoản 1 Điều 144 LDN 2014.	
51	Khoản 2 Điều 21	Hội đồng Quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.	<i>Hội đồng Quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 137 Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 139 Luật Doanh nghiệp.</i>	Sửa đổi thời hạn gửi phiếu xin ý kiến và cách thức xin ý kiến cho phù hợp với LDN 2014	Khoản 2 Điều 145 LDN 2014
52	Khoản 4 Điều 21	Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn xác định tại nội dung lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều là phiếu không hợp lệ.	<i>Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty theo một trong các hình thức sau đây: a) Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. b) Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</i>	Chỉnh sửa cho phù hợp với Khoản 4 Điều 145 LDN 2014 Bổ sung trường hợp phiếu lấy ý kiến không được gửi về Công ty	

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
			<i>Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn xác định tại nội dung lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là phiếu không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</i>		
53	Điểm c Khoản 5 Điều 21	Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết	<i>Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;</i>	Bổ sung thêm nội dung biên bản kiểm phiếu	Điểm c Khoản 5 Điều 145 LDN 2014
54	Điểm e Khoản 5 Điều 21	Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng Quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải....	<i>Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng Quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu phải</i>	Bổ sung thêm nội dung biên bản kiểm phiếu	Điểm e Khoản 5 Điều 145 LDN 2014
55	Khoản 6 Điều 21	Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	<i>Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày hoặc thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</i>	Quy định việc gửi biên bản kiểm phiếu cho cổ đông có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử, phù hợp quy định LDN 2014.	Khoản 6 Điều 144
56	Khoản 8 Điều 21	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	<i>Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành bao gồm cả các vấn đề nêu tại khoản 1 Điều 20 và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</i>	Điều chỉnh điều kiện thông qua quyết định của ĐHĐCĐ trong trường hợp lấy ý kiến bằng VB	Khoản 4 Điều 144 & Khoản 8 Điều 145

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
57	Điều 22	<p>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu quy định tại khoản 1 Điều 146 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.</p> <p>3. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp hoặc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	Sửa đổi toàn bộ nội dung về Biên bản họp ĐHĐCĐ cho phù hợp LDN 2014	Điều 146 LDN 2014
58	Điều 23	<p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo</p>	<p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 có quyền yêu cầu Tòa án xem xét, huỷ bỏ quyết định hoặc một phần nội dung quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không</p>	Sửa đổi đối tượng có quyền yêu cầu xem xét huỷ bỏ nghị quyết của ĐHĐCĐ cho phù hợp với LDN	Điều 147 LDN 2014

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
		<p>quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.</p>	<p><i>thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 24.</i></p> <p><i>2. Nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.</i></p>		
59	Điều 24	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (5) người và nhiều nhất là (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty; Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi; Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội 	<p><i>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (5) người và nhiều nhất là (11) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế</i></p> <p><i>4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <i>Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</i> <i>Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;</i> <i>Bỏ điểm c đã quy định tại điểm a khoản này.</i> <i>Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng;</i> <i>Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</i> <p><i>5. Hội đồng Quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng</i></p>	<p>Phù hợp với khoản 2 Điều 150 và khoản 1 Điều 156 Luật DN 2014.</p>	

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
		<p>đồng quản trị quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống;</p> <p>e. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>5. Hội đồng Quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng Quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị</p>	<p><i>Quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm.</i></p>		
60	Điểm a Khoản 3 Điều 25	Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;	<i>Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty</i>	Bổ sung thẩm quyền HĐQT, chuẩn hóa thuật ngữ phù hợp quy định pháp luật	Điều 149 LDN 2014
61	Điểm c Khoản 3 Điều 25	Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;	<i>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác theo quy định quản lý nội bộ của Công ty. Quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó</i>	Sửa đổi, quy định rõ hơn về phân cấp thẩm quyền HĐQT đối với các chức danh quản lý tại Công ty cho phù hợp với LDN 2014	Điểm i Khoản 1 Điều 149
62	Điểm h	Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ	<i>Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu</i>	Sửa đổi theo quy định	Điểm h Khoản 1

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
	Khoản 3 Điều 25	phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền	<i>Công ty;</i>	LDN 2014	Điều 149
63	Điểm l Khoản 3 Điều 25	Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;	<i>Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức; xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</i>	Bổ sung thẩm quyền của HĐQT theo LDN	Điểm o, Khoản 1 Điều 149
64	Điểm b Khoản 4 Điều 25	Thành lập các công ty con của Công ty;	<i>Thành lập các công ty con của Công ty; việc góp vốn và mua lại cổ phần của doanh nghiệp khác.</i>	Bổ sung thẩm quyền của HĐQT theo LDN	Điểm l, Khoản 1 Điều 149
65	Điểm c Khoản 4 Điều 25	Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.....	<i>Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại điểm m Khoản 2 Điều 14 Điều lệ này, Khoản 1 và 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn...</i>	Chỉnh sửa dẫn chiếu phù hợp nội dung, phù hợp quy định pháp luật	Điểm h Khoản 2 Điều 149
66	Điểm d, e khoản 4 Điều 25	a. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty; b. Việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;	Bổ	Phù hợp với khoản 2 Điều 149 Luật DN 2014	
67	Điểm f Khoản 4 Điều 26	Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách từ 01 (một) tỷ đồng đến dưới 50% (năm mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản.....	<i>Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách từ 01 (một) tỷ đồng đến dưới 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản</i>	Sửa đổi thẩm quyền quyết định của HĐQT đối với lĩnh vực đầu tư cho phù hợp LDN	Điểm e Khoản 2 Điều 149 và điểm d Khoản 2 Điều 135
68	Khoản 1 Điều 26	Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng Quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng Quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định	<i>Hội đồng Quản trị bầu một thành viên của Hội đồng Quản trị làm Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có thể kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc của Công ty nếu được Đại hội</i>	Sửa đổi cho phù hợp với quy định của LDN 2014	Khoản 1,2 Điều 152

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
		khác, Chủ tịch Hội đồng Quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc điều hành của Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.	<i>đồng cổ đông thông qua và pháp luật không có quy định khác.</i>		
69	Khoản 1 Điều 27	Trường hợp Hội đồng Quản trị bầu Chủ tịch thi cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ đó.	<i>Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ đó.</i>	Theo LDN HĐQT sẽ bầu CT, không phải là ĐHĐCĐ nên chỉnh sửa cho phù hợp	Khoản 1 Điều 153 và Khoản 1 Điều 152
70	Khoản 4 Điều 27	Các cuộc họp Hội đồng Quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp.....những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng Quản trị.	<i>Các cuộc họp Hội đồng Quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 28 phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc sau khi có đề xuất họp.....những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 28 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng Quản trị.</i>	Sửa lại thời gian triệu tập họp theo LDN 2014	Khoản 5 Điều 153
71	Khoản 7 Điều 27	Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố	<i>Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi tổ chức họp.</i>	Sửa đổi cho phù hợp với Luật DN 2014	Khoản 6 Điều 153 Luật DN 2014.
72	Khoản 8 Điều 27	Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng Quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền). Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập	<i>Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị trở lên dự họp. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày</i>	Sửa lại theo quy định mới của LDN 2014	Khoản 8 Điều 153

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
		lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng Quản trị dự họp.	<i>dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng Quản trị dự họp.</i>		
73	Khoản 14 Điều 27	Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.	Đề nghị bỏ	Phù hợp với Điều 154 Luật DN 2014.	
74	Khoản 2 Điều 30	Nhiệm kỳ của Giám đốc điều hành là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm.	<i>Nhiệm kỳ của Giám đốc là 05 năm và có thể được tái bổ nhiệm lại với nhiệm kỳ không hạn chế</i>	Sửa đổi cho phù hợp với quy định trong LDN 2014	Khoản 2 Điều 157
75	Điều 31	1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát. 2. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp. 3. Tham dự các cuộc họp. 4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng Quản trị phù hợp với luật pháp. 5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng Quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng	<i>a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp; b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị Công ty; d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; đ) Hỗ trợ Công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai</i>	Sửa đổi cho phù hợp với LDN 2014	Khoản 5 Điều 152

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
		Quản trị và Ban Kiểm soát.	<i>hóa thông tin và thủ tục hành chính; e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này.</i>		
76	Điều 32	Thành viên Ban Kiểm soát	<i>Kiểm soát viên</i>	Chuẩn hóa từ theo LDN tại các điều khoản ghi là thành viên BKS của Điều lệ	LDN 2014 Điều 163-169
77	Khoản 2 Điều 32	Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát	<i>Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát và phải thông báo cho Hội đồng quản trị chậm nhất 03 ngày làm việc trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</i>	Bổ sung cho tương ứng với quy định ứng cử thành viên HĐQT trong quy định tại khoản 2 Điều 24 Điều lệ CTy	
78	Điều 32	<p>1.Số lượng thành viên Ban Kiểm soát của Công ty là ba (03) đến năm (05) thành viên. Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.</p> <p>Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban</p>	<p>1.Ban Kiểm soát của Công ty có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Các Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.</p> <p>Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.</p> <p>Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty. Kiểm soát viên</p>	<p>Sửa đổi bổ sung điều kiện, tiêu chuẩn của Kiểm soát viên theo quy định LDN 2014.</p> <p>Bổ sung quy định về trường hợp kết thúc nhiệm kỳ của KSV.</p>	Điều 163 và khoản 2 Điều 164

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
		Kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. 4.Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế	<i>bầu một (01) thành viên trong số họ làm Trưởng ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban Kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty. Kiểm soát viên Công ty phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.</i> <i>Trưởng hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.</i> <i>4. Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của kiểm soát viên là năm (05) năm; Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế</i>		
79	Khoản 1 Điều 33	Công ty phải có Ban Kiểm soát và Ban Kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.	<i>Công ty phải có Ban Kiểm soát và Ban Kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Quyền hạn và trách nhiệm quy định trong Điều lệ này</i>	Sửa theo điều khoản tương ứng trong LDN	
	Khoản 1 Điều 37	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này	<i>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại Khoản 2 Điều 23 và Khoản 2 Điều 31 Điều lệ này</i>	Sửa điều khoản tương ứng trong Điều lệ	
80	Khoản 5 Điều 39	Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua Công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.	<i>Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua các công ty chứng khoán là thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.</i>		

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
81	Khoản 1 Điều 42	Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc chế độ kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận.	<i>Chuẩn mực kế toán Công ty sử dụng là Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc chuẩn mực kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận.</i>	Phù hợp với thuật ngữ kế toán.	
82	Khoản 1 Điều 43	Công ty phải lập báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 45 Điều lệ này và, trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.	<i>Công ty phải lập báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 47 Điều lệ này và, trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.</i>	Phù hợp với Điều 31 Luật kế toán	
83	Khoản 3 Điều 43	Công ty phải lập và công bố các báo cáo sáu tháng và quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp.	<i>Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính sáu tháng và quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán các quy định khác của Luật Doanh nghiệp (nếu có).</i>	Phù hợp với Điều 30 Luật kế toán.	
84	Khoản 2 Điều 45	Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính phản ánh các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng Quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính	<i>Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận báo cáo tài chính năm của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng Quản trị trong vòng ba (03) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</i>	Phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 8 Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015.	
85	Điều 46	1. Hội đồng Quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp. 2. Hội đồng Quản trị, Giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.	<i>1. Hội đồng quản trị quyết định về số lượng, hình thức và nội dung con dấu của Công ty. Nội dung con dấu phải thể hiện những thông tin sau đây: a) Tên Công ty b) Mã số doanh nghiệp 2. Trước khi sử dụng, Công ty phải có</i>	Điều chỉnh theo quy định mới của LDN 2014	Điều 44 LDN 2014

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dự kiến sửa đổi bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Cơ sở pháp lý
			<p><i>thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký doanh nghiệp để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</i></p> <p><i>3. Hội đồng Quản trị, Giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</i></p> <p><i>4. Con dấu được sử dụng trong các trường hợp theo quy định của pháp luật hoặc các bên giao dịch có thỏa thuận về việc sử dụng dấu.</i></p>		
86	Khoản 2 Điều 50	Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Toà án kinh tế.	<i>Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền.</i>	Phù hợp với khoản 1 Điều 4 Luật trọng tài thương mại 2010.	
87	Khoản 4 Điều 52	Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Tổng công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị.	<i>Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Tổng công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị.</i>	Bổ sung thêm người có thể ký sao y hoặc trích lục Điều lệ	

Lưu ý: Sau khi các điều khoản bổ sung được thông qua, Điều lệ Công ty sửa đổi bổ sung sẽ được đánh số thứ tự điều khoản lại cho hợp lý mà không làm thay đổi nội dung đã được thông qua.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty CP Dịch vụ Vận tải Dầu khí Cửu Long

Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Vận tải Dầu khí Cửu Long xin trình bày Báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015.

1. Đặc điểm tình hình.

a. Khó khăn.

- Về tình hình chung: Tình hình kinh tế xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, nên nhu cầu sử dụng các dịch vụ mà công ty cung cấp chưa tăng trưởng nhiều. Các doanh nghiệp trong ngành và tại Việt Nam vẫn đang trong giai đoạn tái cấu trúc quyết liệt, phải thắt chặt chi tiêu, tăng cường tiết kiệm chi phí quản lý nên ít có cơ hội phát triển kinh doanh cho các đơn vị dịch vụ như PV Trans - PCT.
- Về lĩnh vực kinh doanh taxi:
 - + Các các dòng xe Taxi đã hoạt động kinh doanh được 7-8 năm, bước vào giai đoạn xuống cấp nặng, thường xuyên phải sửa chữa khiến chi phí dần tăng cao.
 - + Các hãng taxi mới - giá rẻ và Uber, Grab cạnh tranh khốc liệt, lái xe thiếu và không thể tiếp tục thương quyền tại Tp. Vũng Tàu vì chính lái xe thương quyền hiện nay cũng đang dần xin thực hiện quyền mua xe để góp xe chạy hãng khác có cơ chế khoán linh động hơn.
- Lĩnh vực kinh doanh vận tải xe bồn chuyên chở LPG: gặp khó khăn khi các nghị định, thông tư của chính phủ ngày càng xiết chặt việc quản lý tải trọng trong giao thông vận tải.
- Lĩnh vực kinh doanh thương mại: gặp phải thách thức vô cùng khó khăn khi giá LPG thế giới liên tục giảm từ đầu năm 2015 đến nay (*Giá CP bình quân trong năm 2015 khoảng 422 USD, giảm 52.5% so với giá bình quân năm 2014 là 804 USD*)
- PVGAS cắt hỗ trợ giá khí LPG đầu vào đối với lĩnh vực Taxi từ tháng 09/2015 cũng gây ít nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị.

- Công ty đang phát triển thêm lĩnh vực kinh doanh mới về dịch vụ kỹ thuật hàng hải và chống ăn mòn công trình dầu khí, nhưng do mới bắt đầu triển khai nên cũng chưa đem lại hiệu quả và tăng chi phí cục bộ (vì không có trong kế hoạch năm 2015).

b. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm hỗ trợ của Tập đoàn, Tổng công ty PVTrans, PVGas và các đơn vị trong Ngành sử dụng dịch vụ trong Ngành đã tạo thuận lợi cho PCT triển khai tốt một số lĩnh vực kinh doanh chính của đơn vị như: cho thuê xe phục vụ công tác, vận chuyển LPG, kinh doanh LPG, ...
- Nguồn lực tài chính được tập trung khi đơn vị đang thu hồi vốn đã đầu tư trong lĩnh vực kinh doanh taxi ...
- Những khó khăn trong từng lĩnh vực kinh doanh có thể diễn ra trong 2015 đã được Công ty chuẩn bị các biện pháp khắc phục.
- Tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV PVTrans-PCT tiếp tục thể hiện được sự đoàn kết quyết tâm lao động, phấn đấu vì mục tiêu phát triển chung của Công ty.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015

Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trong năm 2015 và nhận thức rõ các yếu tố thuận lợi, khó khăn để bám sát các chỉ đạo định hướng cụ thể của Tổng Công ty, Hội đồng quản trị; với nỗ lực không ngừng của tập thể CBCNV và bằng cách tiếp cận giải quyết công việc với tinh thần chủ động, triệt để đơn vị đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm 2015. Cụ thể như sau:

➤ **Các chỉ tiêu tài chính đạt được:**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch năm 2015	Kết quả TH năm 2015	Tỷ lệ TH/KH 2015
1	Tổng doanh thu	920,00	1.120,90	122%
2	Lợi nhuận trước thuế	18,00	21,74	121%
3	Lợi nhuận sau thuế	14,05	16,51	118%
4	Nộp Ngân sách Nhà nước	16,45	18,27	110%

➤ *Phân tích, đánh giá hoạt động trong từng lĩnh vực kinh doanh chính:*

2.1 Dịch vụ kinh doanh cho thuê xe và cung ứng nhân lực lái xe:

Trong năm 2015, Công ty quản lý kinh doanh khai thác khoảng 200 xe văn phòng các loại (bao gồm thuê ngoài khoảng 40 xe) và 190 nhân lực là lái xe phục vụ các đơn vị trong và ngoài ngành.

Năm 2015 là một năm thành công của Công ty trong lĩnh vực kinh doanh xe cho thuê với số đầu xe, hợp đồng tăng và chất lượng dịch vụ xe văn phòng tiếp tục được cải thiện, đáp ứng hầu hết nhu cầu thường xuyên và đột xuất của các khách hàng trong và ngoài Ngành của Công ty. Cụ thể:

- + Doanh thu đạt 121 tỷ 872 triệu đồng, đạt 130% kế hoạch năm 2015 và bằng 123% so với kết quả thực hiện năm 2014.
- + Bên cạnh việc duy trì tốt các hợp đồng dịch vụ với các khách hàng hiện có như PVG, Gas South, Gas D, Công ty vận chuyển khí Nam Côn Sơn, PVEP, Long Sơn, PVOil, Đạm Cà Mau,... Công ty đã phát triển thêm 1 số khách hàng lớn như Công ty TNHH Castrol BP Petco, Phú Quốc POC, Liên doanh dầu khí Rosneft Việt Nam, Công ty Idemitsui và các đơn vị ngoài ngành khác,...:

 - Hợp đồng với Phú Quốc POC được ký kết và triển khai tháng 6/2015 với số lượng 7 xe các loại và dự kiến trong năm 2016 sẽ tăng số lượng xe sử dụng từ 10-20 xe các loại.
 - Hợp đồng với Rosneft được ký kết và triển khai tháng 8/2015 với số lượng 4 xe các loại.
 - Hợp đồng với Castrol BP được ký kết và triển khai tháng 9/2015 với số lượng 20 xe các loại.

- + Bên cạnh các thành công trên, Công ty đã từng bước triển khai và áp dụng công nghệ và các phần mềm tin học trong quản lý điều độ, quản lý kỹ thuật và quản lý lái xe để phù hợp với quy mô dịch vụ của đơn vị trong lĩnh vực kinh doanh này.
- + Liên kết với đơn vị vệ tinh bên ngoài để cho cung cấp cho Công ty Idemitsu (Thanh Hóa) thuê dài hạn 53 xe Toyota Innova và 02 xe Toyota Camry (triển khai ký hợp đồng và bàn giao xe trong Tháng 01/2016);

2.2 Lĩnh vực kinh doanh thương mại LPG:

Gặp phải thách thức rất khó khăn khi giá LPG thế giới liên tục giảm ngay từ tháng 01/2015 = 477.5 USD/MT kéo dài cho đến tháng 12/2015 = 415 USD/MT (mức giảm 52% so với bình quân giá CP năm 2014), khác hẳn quy luật hàng năm khi giá thường có xu hướng tăng lại vào những tháng mùa đông. Nhận thức được tình hình trên, Công ty đã tập trung tối đa trong việc theo dõi các thông tin giá qua các bản tin quốc tế và các thông tin từ các doanh nghiệp

đầu mỗi; bám sát tình hình hoạt động của các nguồn sản xuất trong nước và nhu cầu của các đơn vị tiêu thụ để điều phối sản lượng mua, sản lượng bán, pha trộn các nguồn hàng nhằm đảm bảo sản lượng tiêu thụ đúng kế hoạch trong kịch bản xấu và đã đảm bảo hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu.

Kết quả thực hiện cả năm doanh thu từ kinh doanh thương mại LPG đạt 860 tỷ 236 triệu đồng, đạt 120% so với kế hoạch năm 2015 và 103% so với kết quả thực hiện năm 2014.

Tuy nhiên Công ty cũng thấy rằng mảng kinh doanh LPG mang về hơn 75% doanh thu của đơn vị, nhưng hiệu quả không cao, hoạt động chưa ổn định vì công ty chỉ tham gia phân khúc bán buôn (ở giữa đơn vị cấp nguồn và đơn vị bán lẻ/bán công nghiệp). Về lâu dài Công ty cần phát triển khách hàng sử dụng trực tiếp để gia tăng được tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu.

2.3 Lĩnh vực kinh doanh vận tải LPG bằng xe bồn:

Công ty tiếp tục khẳng định năng lực quản lý điều hành và khai thác đội xe bồn hiệu quả và thường xuyên huy động sử dụng thêm khoảng 15 xe của các đối tác bên ngoài để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- + Doanh thu năm 2015 đạt 34 tỷ 501 triệu đồng, đạt 222% so với kế hoạch năm 2015 và đạt 153% so với kết quả cùng kỳ năm 2014.
- + Với định hướng phát triển trở thành đơn vị dịch vụ chủ lực vận chuyển LPG bằng xe bồn phục vụ nhu cầu các Công ty trong ngành khu vực Phía Nam, Công ty đã hết sức chú trọng đến việc phát triển các khách hàng mới, bên cạnh việc duy trì mối quan hệ ngày càng khăng khít với các khách hàng truyền thống.

2.4 Dịch vụ vận tải Taxi:

Thực hiện chỉ đạo của Tổng công ty và Hội đồng quản trị Công ty, hiện nay đơn vị đã và đang tích cực thực hiện chương trình thoái vốn khỏi lĩnh vực kinh doanh Taxi:

- Công ty đã triển khai chuyển nhượng lại Hợp đồng thương quyền cho cá nhân và đối tác có khả năng thanh toán ngay 100% giá trị xe còn phải thu dần theo hợp đồng.
- Tiếp tục triển khai bán thu hồi vốn các xe Taxi cũ không đảm bảo kỹ thuật vận hành và kinh doanh không hiệu quả.

➤ Công tác đầu tư:

Trong năm 2015, Công ty cũng đã triển khai thực hiện các dự án đầu tư nằm trong kế hoạch được Tổng công ty và Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt. Công tác đầu tư trong năm 2015 được tổ chức thực hiện nghiêm túc và tuân thủ theo các qui định & qui chế đầu tư của Pháp luật, của Tổng công ty và Công ty.

Tổng giá trị thực hiện đầu tư trong năm 2015 là 45,71 tỷ đồng, đạt 94% kế hoạch đầu tư được duyệt năm 2015, trong đó:

- Dự án đầu tư xe văn phòng kinh doanh cho thuê: đã đầu tư được 34 xe các loại, với tổng giá trị đầu tư đạt 40,85 tỷ đồng.
- Dự án đầu tư 02 xe bồn vận chuyển khí hóa lỏng LPG: đã hoàn thành các thủ tục đầu tư và ký hợp đồng, bàn giao xe và đưa vào kinh doanh khai thác đầu Tháng 05/2016, giá trị đầu tư đã giải ngân trong Năm 2015 đạt 4,86 tỷ đồng.

3. Công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp:

3.1 Công tác tổ chức nhân sự, đào tạo và lao động tiền lương:

Tổng số lao động hiện có của Công ty là 517 người (kể cả lao động lái xe taxi, xe văn phòng), trong đó tại Văn phòng Công ty là 35 người.

Công ty đang duy trì mô hình hoạt động bao gồm bộ máy chuyên môn điều hành tại văn phòng và 4 đơn vị tham gia trực tiếp sản xuất kinh doanh: Chi nhánh Côn Sơn, Chi nhánh Vũng Tàu, Phòng Kinh doanh, Chi nhánh Đại Hùng.

Trong năm 2015, công tác cán bộ của Công ty đã được kiện toàn triệt để góp phần nâng cao tính kiểm soát và chuyên môn hóa công tác quản lý của Công ty đối với các đơn vị trực thuộc, đáp ứng yêu cầu của Công ty trong giai đoạn tái cấu trúc.

Công ty đã tổ chức đào tạo hơn 333 lượt CBCNV Công ty tham gia các lớp đào tạo, cụ thể: kỹ năng mềm về quản lý (1 lượt đào tạo Giám đốc nhân sự, 6 lượt đào tạo Giám đốc điều hành), thuế - tài chính kế toán (19 lượt đào tạo Tài chính Kế toán Lãnh đạo, 19 lượt đào tạo về thuế và kế toán), nghiệp vụ kỹ thuật vận hành tàu biển (2 người), kỹ năng công tác và bán hàng (14 người), nghiệp vụ đấu thầu (8 người), quản trị văn phòng chuyên nghiệp (2 người), đào tạo ISO và 5S (62 người), đào tạo nội bộ về tập huấn kỹ năng lái xe (200 lượt).

Công ty thường xuyên cử CB.CNV đăng ký tham dự các lớp Inhouse Training do Tổng công ty tổ chức nhằm cạo sát thực tế và tiết kiệm chi phí đào tạo cho Công ty. Công tác tuyển dụng nhân sự mới bổ sung thực hiện nghiêm túc, khách quan từ các nguồn bên ngoài, đã giúp Công ty có được các nhân viên mới trẻ khỏe, nhiệt tình đủ năng lực, phẩm chất để đáp ứng được yêu cầu phát triển của đơn vị trong giai đoạn sắp đến.

Đánh giá chung, công tác trả lương, trả thưởng năm 2015 tiếp tục được thực hiện đúng theo Quy chế, hiện thực hoá việc “trả lương theo kết quả công việc”. Quy định khen thưởng định kỳ đã được điều chỉnh theo hướng có tiêu chí, thang điểm đánh giá cụ thể hơn, việc bình xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của nhân viên để thực hiện và nghiêm túc hơn so với trước đây.

3.2 Công tác quản lý kỹ thuật phương tiện, quản lý chất lượng, an toàn sức khỏe môi trường

Năm 2015 công tác quản lý kỹ thuật phương tiện đã được thực hiện chuyên nghiệp và hiệu quả hơn thông qua ban hành bổ sung các tiêu chuẩn kỹ thuật, các hướng dẫn và sổ tay kỹ thuật mới. Đã đưa vào áp dụng một số phần mềm quản lý kỹ thuật, an toàn chuyên nghiệp nhằm tăng hiệu quả cho công tác quản lý kỹ thuật phương tiện. Công tác cảnh báo và đưa ra các biện pháp phòng ngừa đã góp phần quan trọng để năm 2015 Công ty không xảy ra sự cố kỹ thuật gây tổn hại vật chất đáng kể hoặc tai nạn lao động nghiêm trọng.

Công ty tiếp tục thực hiện duy trì hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Đã ban hành bổ sung và sửa đổi một số quy trình cho phù hợp với tình hình SXKD của Công ty và Tổng Công ty, triển khai chương trình 5S phát động trong toàn Công ty nhằm cải thiện môi trường làm việc, tăng năng suất, hiệu quả làm việc của CB.CNV trong toàn Công ty.

Xây dựng và duy trì văn hóa “Đoàn kết – Trách nhiệm - Kỷ cương” và “Tuân thủ triệt để các quy chế, quy định” của Công ty ngay từ những việc nhỏ tại đơn vị.

3.3 Công tác an sinh xã hội, hoạt động đoàn thể

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Chính quyền và các tổ chức Đoàn thể, năm 2015 đơn vị tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ và thể thao.

Tiếp tục triển khai thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo các chuyên đề năm 2015. Ngày 11/12/2015, Đảng ủy đã tổ chức phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể tổ chức “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với 2 chuyên đề: “Đoàn kết – Kỷ cương – Trách nhiệm” và “Cần – Kiệm – Liêm – Chính và chí công vô tư” có liên hệ với tình hình thực tế tại đơn vị.

Công đoàn và Đoàn thanh niên thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV: gặp mặt CB.CNV nữ nhân ngày 8/3, tổ chức chương trình tham quan Bảo tàng áo dài cho các chị em ngày 20/10; tặng quà cho các cháu thiếu nhi ngày 1/6; tổ chức đêm hội trăng rằm cho các cháu thiếu nhi nhân tết trung thu; tổ chức thăm hỏi chu đáo gia đình các CBCNV Công ty khi có ma chay hiếu hỉ...

Tháng 5/2015: Tổ chức thành công hội thao thường niên PV Trans-PCT và giao lưu với các đơn vị thành viên PVTrans tại Tp. Vũng Tàu tạo thêm tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, nâng cao hiệu quả trong lao động sản xuất thi đua,...

Bên cạnh các hoạt động trên tổ chức Công đoàn- Đoàn Thanh niên tại đơn vị cũng thường xuyên chăm lo tổ chức các hoạt động văn nghệ thể thao cho

CBCNV sau giờ làm việc như thuê sân tập bóng đá và luyện tập văn nghệ, luôn tích cực cử đoàn viên tham gia các hoạt động thi đua văn hóa của Tổng Công ty - Tập đoàn tổ chức.

4. Công tác tái cấu trúc và triển khai lĩnh vực kinh doanh mới:

- Tiếp tục thu hồi vốn đối với các xe taxi tự doanh còn lại kinh doanh không hiệu quả (do không đạt kỹ thuật vận hành, nằm bãi vì thiếu tài xế) và thu hồi nhanh vốn đối với các xe đã thương quyền.
- Tinh gọn bộ máy quản lý điều hành taxi, giảm dần các điểm kinh doanh tiến tới dừng hoạt hấn hoạt động kinh doanh taxi tại đơn vị.
- Bám sát lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Tổng Công ty để đề xuất tham gia trên cơ sở các nguồn lực sẵn có và tự chuẩn bị tại đơn vị. Chuẩn bị phương án kinh doanh, lập FS đầu tư đóng mới 01 xalan cấp SB (10.000 DWT) vận chuyển than phục vụ Nhà máy nhiệt điện Long Phú & Sông Hậu 01 năm 2018.

5. Đánh giá chung những kết quả đạt được.

Nhìn chung kết quả SXKD của Công ty năm 2015 có nhiều biến chuyển tích cực, đánh dấu lần thứ 4 liên tiếp đơn vị hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

Công tác quản lý, quản trị trong từng lĩnh vực đã được điều chỉnh phù hợp, kiểm soát được những rủi ro phát sinh trong kinh doanh; việc làm của người lao động được đảm bảo, thu nhập được cải thiện; các mặt hoạt động xã hội, đoàn thể, văn thể mỹ của Công ty được quan tâm thoả đáng. Công tác tái cấu trúc với những kết quả cụ thể và cơ hội phát triển lĩnh vực kinh doanh chuyên ngành mới (kinh doanh vận chuyển than cho Nhà máy nhiệt điện Long Phú 01 và Sông Hậu 01) đã rõ nét làm cho định hướng chiến lược của đơn vị tốt hơn trong tương lai.

II. KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2016

1. Nhận định tình hình:

Tình hình kinh tế xã hội cuối năm 2015 vẫn chưa có chuyển biến rõ nét nên năm 2016 được dự báo nhìn chung vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức. Giá dầu đang và được dự báo còn tiếp tục giảm trong năm 2016 là điểm cần lưu ý để đánh giá đầy đủ các tác động đến hoạt động của Công ty.

Tài sản của Công ty chủ yếu là các xe kinh doanh Taxi, xe văn phòng và xe bồn khai thác, cho thuê và nằm rải rác tại các Tỉnh thành trong nước. Điều này đòi hỏi Công ty phải tăng cường hơn nữa vai trò quản lý, bảo quản tài sản mà vẫn đảm bảo hiệu quả SXKD trong bối cảnh phức tạp của xã hội.

Lĩnh vực kinh doanh mới (vận chuyển than) đòi hỏi Công ty cần phải tập trung, quyết liệt, sự chuẩn bị về con người và phương tiện để đáp ứng yêu cầu

khách hàng trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt của thị trường vận tải than từ các đơn vị đi trước.

Tuy nhiên, năm 2016 Công ty tin tưởng tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty, Hội đồng quản trị, sự ủng hộ và sử dụng dịch vụ của các đơn vị trong Ngành.

Về phía Công ty: các vấn đề tồn đọng đã được giải quyết trong các năm trước; công tác nhân sự đã được kiện toàn, nguồn lực tài chính tăng dần; định hướng thoái vốn khỏi lĩnh vực kinh doanh Taxi và bổ sung chức năng nhiệm vụ mới đã rõ ràng, sẽ là điều kiện giúp cho Công ty thực hiện tốt các nhiệm vụ kế hoạch 2016 được giao.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu năm 2016:

- Tổ chức quản lý, khai thác an toàn và hiệu quả các hoạt động kinh doanh vận tải của đơn vị;
 - + Tập trung phát triển, tăng cường chất lượng dịch vụ kinh doanh cho thuê xe văn phòng, đẩy mạnh công tác tiếp thị đến các khách hàng trong và ngoài ngành.
 - + Tìm kiếm và phát triển thị trường đối lĩnh vực vận chuyển xe bồn nhằm trở thành một trong những lĩnh vực kinh doanh đạt hiệu quả của Công ty.
- Hoàn tất chương trình tái cấu trúc, thoái vốn của Công ty khỏi lĩnh vực kinh doanh taxi.
- Tập trung nghiên cứu đầu tư tàu/xà lan chuyên chở than phục vụ nhu cầu của Nhà máy Nhiệt điện Long Phú – Sông Hậu.
- Tăng cường các hoạt động kinh doanh thương mại nhằm nâng cao doanh thu và lợi nhuận.
- Nâng cao công tác quản lý, quản trị tại đơn vị, đặc biệt tăng cường nâng cao chất lượng công tác quản lý an toàn, quản lý kỹ thuật. Triệt để thực hành tiết kiệm, quản lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí nhiên liệu, chi phí quản lý kỹ thuật, hao hụt hàng hóa trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý, điều hành, rà soát nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường công tác đào tạo, tuyển dụng để bổ sung nguồn nhân lực có trình độ, kinh nghiệm đồng thời nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ công nhân viên để đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị.
- Tăng cường công tác kiểm tra/kiểm soát, quản lý chặt chẽ tình hình công nợ, đảm bảo không để phát sinh nợ phải thu khó đòi, xử lý dứt điểm các tồn đọng, không để phát sinh những khoản nợ xấu.

- Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội do Tập đoàn và Tổng công ty phát động.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng công ty giao.

3. Các chỉ tiêu tài chính của kế hoạch năm 2016:

Căn cứ vào các dự báo về tình hình kinh tế trong nước và thế giới, biến động giá xăng dầu, giá LPG trong năm 2016, kết quả thực hiện năm 2015 và định hướng giao kế hoạch nhiệm vụ năm 2016 của Tổng công ty, Hội đồng quản trị cho PCT, nguồn lực nhân lực - phương tiện – thương hiệu hiện có trong năm 2015 và dự kiến 2016: PVTrans PCT đã đề ra các chỉ tiêu cụ thể sau:

a. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2016 (chi tiết theo phụ biểu đính kèm):

Dvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu kế hoạch 2016	Tổng số	Trong đó			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
1	Tổng Doanh thu	950,000	222,200	220,300	244,700	262,800
2	Lợi nhuận trước thuế	19,000	5,300	4,500	4,900	4,300
3	Lợi nhuận sau thuế	15,200	4,200	3,600	3,900	3,400
4	Nộp Ngân sách Nhà nước	14,000	3,600	3,400	3,600	3,500
5	Thực hiện đầu tư	323,250	6,970	6,970	16,530	292,780

b. Kế hoạch đầu tư năm 2016: Công ty dự kiến tiến hành các dự án đầu tư như sau (chi tiết theo phụ biểu đầu tư đính kèm):

- Dự án đầu tư đóng mới xà lan chở hàng rời trọng tải đến 10.000 DWT: Tổng mức đầu tư 260 tỷ đồng (trong đó: Vốn CSH 30% 78 tỷ đồng, Vốn vay 70% 182 tỷ đồng) – ***{Triển khai thực hiện dự án trong năm 2016-2017}***
- Dự án đầu tư 10 xe văn phòng kinh doanh cho thuê (Camry 2.5Q hoặc giá trị đầu tư tương đương): Tổng mức đầu tư 15,50 tỷ đồng, Vốn CSH 100%
- Dự án đầu tư 15 xe văn phòng kinh doanh cho thuê (Fortuner 4*4 hoặc giá trị đầu tư tương đương): Tổng mức đầu tư 18,52 tỷ đồng, Vốn CSH 100%
- Dự án đầu tư 05 xe văn phòng từ 29-45 chỗ kinh doanh cho thuê: Tổng mức đầu tư 15 tỷ đồng, Vốn CSH 100%
- Dự án đầu tư 3 xe bồn vận chuyển khí hóa lỏng LPG: Tổng mức đầu tư 13,50 tỷ đồng, Vốn CSH 100%

4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2016:

– Đối với lĩnh vực kinh doanh thương mại LPG:

- + Chú trọng thực hiện và phát huy tốt hơn nữa công tác dự báo thị trường.
- + Tiếp tục chủ động tìm kiếm mới và duy trì nguồn khách hàng để mang lại nguồn doanh thu cao và ổn định.
- + Củng cố và phát triển mối quan hệ với các đơn vị trong ngành như KDK, PVGas South, nhằm tối đa hóa sự hỗ trợ của các đơn vị này về mảng thông tin thị trường và điều phối nguồn hàng...
- + Có biện pháp kiểm soát chặt chẽ và theo dõi công nợ đối với khách hàng, giảm thiểu rủi ro và đảm bảo không để phát sinh nợ phải thu khó đòi.

– Đối với lĩnh vực kinh doanh vận tải LPG bằng xe bồn:

- + Duy trì và phát triển các khách hàng tiềm năng vận chuyển LPG để giữ vững hiệu quả SXKD và đáp ứng một phần nhu cầu của thị trường.
- + Nghiên cứu nhu cầu đầu tư thêm đội xe bồn đáp ứng nhu cầu vận chuyển LPG từ các kho chứa, khu vực sản xuất đến các khách hàng tiêu thụ.
- + Làm việc với các đơn vị trong ngành, thỏa thuận ký hợp đồng bao tiêu vận chuyển dài hạn trước khi đầu tư, để đảm bảo yêu cầu hiệu quả khi đầu tư phương tiện.
- + Từng bước gia tăng chất lượng dịch vụ vận chuyển LPG bằng xe bồn để định hướng chiếm lĩnh dần toàn bộ thị trường vận tải bằng đường bộ tại khu vực Phía Nam.

– Đối với dịch vụ kinh doanh cho thuê xe văn phòng:

- + Trong 4 tháng đầu năm 2016, Công ty đã có những kết quả khả quan đối với lĩnh vực hoạt động cho thuê xe văn phòng bằng 1 số hợp đồng dài hạn như sau:
 - Hợp đồng với Idemitsu được ký kết và triển khai tháng 01/2016 với số lượng 51 xe các loại.
 - Hợp đồng với Mitsui Chemical được ký kết và triển khai tháng 01/2016 với số lượng 4 xe các loại.
 - Hợp đồng với Công ty quản lý đường ống Nam Côn Sơn được ký kết và triển khai tháng 01/2016 với số lượng 13 xe các loại.
 - Hợp đồng với Công ty Cửu Long JOC được ký kết và triển khai trong tháng 04/2016 với số lượng 24 xe các loại.
- + Tiếp tục giữ vững các khách hàng lớn như PVGas, Gas South, Gas D, Khí Nam Côn Sơn, PVEP, Biển Đông JOC, Castrol BP, Đạm Cà Mau, Công Castrol BP, Phú Quốc POC, Liên doanh dầu khí Rosneft Việt

Nam, Idemitsui ... bằng các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ, chăm sóc khách hàng phù hợp. Tập trung tiếp thị vào các đơn vị có nhiều tiềm năng khác trong Ngành.

+ Tăng cường chất lượng dịch vụ, xây dựng đơn giá cạnh tranh, tăng cường công tác tiếp thị & phát triển kinh doanh đội xe văn phòng đến các đối tác bên ngoài Tập đoàn.

– **Đối với Dịch vụ vận tải Taxi:**

+ Tiếp tục thực hiện mạnh mẽ sắp xếp ổn định lại bộ máy điều hành Taxi cho phù hợp tình hình tái cấu trúc, tinh giảm các nhân sự, bộ phận không cần thiết.

+ Hoàn thành chương trình tái cấu trúc, thoái vốn của Công ty khỏi lĩnh vực kinh doanh taxi trong năm 2016 theo chỉ đạo của Tổng công ty, Hội đồng quản trị.

– **Đối với lĩnh vực kinh doanh vận chuyển than phục vụ Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 01 và Sông Hậu 01.**

+ Nhà máy Nhiệt điện Long Phú & Sông Hậu 01 khi đi vào hoạt động đầu năm 2018, với nhu cầu tiêu thụ 6 triệu tấn than/năm thì cần phải có đội sà lan 08-09 chiếc tải trọng 10.000 DWT để quay vòng. Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016 đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt, Công ty PVTrans PCT đã tiến hành lập báo cáo nghiên cứu khả thi “Dự án đầu tư đóng mới sà lan trọng tải 10.000 DWT” trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt **tại Đại hội;**

+ Để kịp tiến độ, Công ty đang tập trung chuẩn bị triển khai các công tác liên quan đến việc đầu tư đóng mới phương tiện sà lan như trên và đề xuất với Tổng công ty PVTrans cho phép trở thành đơn vị đầu mối trong lĩnh vực chuyển tải than cho 02 Nhà máy Nhiệt điện Long Phú & Sông Hậu 01. Đây là một trong những giải pháp chính trong việc định hình chiến lược phát triển Công ty trong giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn chiến lược đến năm 2035 của đơn vị.

+ Bên cạnh đó, đơn vị cũng chuẩn bị sẵn sàng các nguồn lực về con người, đào tạo và tuyển dụng bổ sung các nhân sự có chất lượng, am hiểu về lĩnh vực hàng hải, khai thác, kỹ thuật để quản lý và điều hành khai thác khi các sà lan đi vào hoạt động.

– **Đối với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ kỹ thuật hàng hải**

+ Tạo mọi điều kiện tốt nhất và cung ứng các nguồn lực cho lĩnh vực này phát triển theo kế hoạch đã xây dựng nhằm mang lại nguồn doanh thu và lợi nhuận hơn nữa cho Công ty giai đoạn sắp đến.

– **Giải pháp về đầu tư & quản lý tài chính:**

- + Bám sát nhu cầu về thị trường để linh hoạt lựa chọn thời điểm đầu tư hợp lý, vừa đảm bảo hiệu quả kinh doanh cao nhất trong ngắn hạn nhưng vẫn đảm bảo các chỉ số tài chính doanh nghiệp đạt mức an toàn.
- + Đầu tư trên cơ sở tiến độ triển khai công việc và hiệu quả kinh doanh, xác định rõ lộ trình đầu tư.
- + Tiếp tục chấn chỉnh và hoàn thiện hệ thống quản trị tài chính kế toán trong toàn Công ty. Xác định chính xác nhu cầu vốn trong từng thời kỳ, đáp ứng kế hoạch sản xuất kinh doanh theo hướng chủ động tài chính, bảo toàn và phát triển vốn.
- + Nâng cao công tác quản trị rủi ro cũng như kiểm soát chặt chẽ tình hình công nợ. Tiếp tục tập trung xử lý dứt điểm các khoản nợ phải thu khó đòi.
- + Đảm bảo công tác trích lập dự phòng của đơn vị trên cơ sở chuẩn mực kế toán

– **Giải pháp về tổ chức quản lý:**

- + Hoàn thiện bộ máy tổ chức, đào tạo và đảm bảo đội ngũ cán bộ chủ chốt có năng lực, phẩm chất đáp ứng được yêu cầu phát triển của PCT.
- + Tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện và xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật, hệ thống các quy trình, quy chế để góp phần tiết kiệm chi phí.
- + Tuyển dụng cán bộ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu chuyên môn, phù hợp với ngành nghề mới cần triển khai.
- + Đảm bảo tốt chế độ chính sách đối với CBCNV trong toàn Công ty, quan tâm cải thiện và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.
- + Phối hợp với các Đoàn thể tổ chức tốt các phong trào thi đua sản xuất và cải tiến kỹ thuật.

III. KIẾN NGHỊ:

Năm 2016 là một năm tình hình kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục còn nhiều khó khăn, ảnh hưởng trực tiếp tới các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, chúng tôi tin tưởng rằng, với sự ủng hộ của quý vị cổ đông, sự chỉ đạo sát sao của Tổng Công ty PVTrans, sự hỗ trợ và chỉ đạo sáng suốt của Hội đồng quản trị, sự nỗ lực cố gắng của Ban lãnh đạo và của CBCNV, công ty PV Trans PCT sẽ thực hiện được tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 đã đề ra.

Trân trọng báo cáo./.

GIÁM ĐỐC
(Đã ký)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

BÁO CÁO CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ - Vận tải Dầu khí Cửu Long xin trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 như sau:

1. Thành phần Hội đồng quản trị năm 2015:

Hội đồng quản trị từ tháng 01/01/2015 – đến 27/03/2015 bao gồm các thành viên:

1. Ông Lê Thanh Sơn – Chủ tịch
2. Ông Trần Xuân Thành – Thành viên
3. Ông Nguyễn Duyên Hiếu – Thành viên
4. Ông Hồ Sĩ Thuận – Thành viên
5. Bà Đỗ Thị Ngọc Thanh – Thành viên

Ngày 27/03/2015 ông Hồ Sĩ Thuận được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị thay cho ông Lê Thanh Sơn và ông Lê Thanh Sơn làm thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty.

Ngày 21/05/2015 ông Phạm Quang Huy được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị thay cho ông Trần Xuân Thành; ông Dương Vũ Phong được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị thay cho ông Nguyễn Duyên Hiếu và ông Nguyễn Công Tâm được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị thay cho bà Đỗ Thị Ngọc Thanh.

Ngày 22/05/2015 ông Phạm Quang Huy được bầu làm chủ tịch Hội đồng quản trị thay cho ông Hồ Sĩ Thuận.

Như vậy hiện tại Hội đồng quản trị công ty gồm các ông/bà sau:

1. Ông Phạm Quang Huy – Chủ tịch.
2. Ông Lê Thanh Sơn – Thành viên kiêm Giám đốc công ty.
3. Ông Hồ Sĩ Thuận – Thành viên.
4. Ông Dương Vũ Phong – Thành viên.
5. Ông Nguyễn Công Tâm – Thành viên.

2. Thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị và quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và bộ máy điều hành

Các thành viên HĐQT đã triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015; chỉ đạo, giám sát hoạt động của giám đốc thông qua các Nghị quyết của HĐQT; HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định phê duyệt chỉ đạo các nội dung:

- Phê duyệt, giao nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 cho Giám đốc thực hiện;
- Phê duyệt lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2014.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 và chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội.
- Phê duyệt chương trình tái cấu trúc lĩnh vực taxi năm 2015. Phê duyệt bán thanh lý các xe Kia Cerato, Hyundai Elantra và Toyota Innova kinh doanh không hiệu quả, (xe đã cũ thường xuyên hư hỏng, chi phí sửa chữa cao) để gia tăng hiệu quả kinh doanh đối với lĩnh vực này.
- Phê duyệt bán các cổ phiếu đã đầu tư trong năm 2007 và 2008 để thu hồi vốn đầu tư.
- Phê duyệt định biên lao động, đơn giá tiền lương 2015, công tác cán bộ và lựa chọn công ty kiểm toán Deloitte cho năm tài chính 2015.
- HĐQT đã nỗ lực trong việc chỉ đạo, giám sát Giám đốc trong việc thực hiện các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, thực hiện các nghị quyết của HĐQT, tuân thủ điều lệ công ty và pháp luật Nhà nước.

3. Đánh giá chung về tình hình hoạt động của công ty:

- Năm 2015, suy thoái kinh tế toàn cầu tiếp tục ảnh hưởng nặng nề đến Việt Nam, nhiều lĩnh vực còn khó khăn hơn năm 2014, lạm phát tăng cao tiếp tục gây ra những ảnh hưởng bất lợi, khó khăn cho hoạt động của công ty.
- Lĩnh vực taxi: Hoạt động taxi trong năm 2015 gặp không ít khó khăn do các nguyên nhân: các các dòng xe Taxi đã cũ (7-8 năm), bước vào giai đoạn xuống cấp nặng, thường xuyên phải sửa chữa khiến chi phí dần tăng cao; các hãng taxi mới - giá rẻ và Uber, Grab cạnh tranh khốc liệt, lái xe thiếu và không thể tiếp tục thương quyền tại Tp. Vũng Tàu vì chính lái xe thương quyền hiện nay cũng đang dần xin thực hiện quyền mua xe để góp xe chạy hãng khác có cơ chế khoán linh động hơn. Vì vậy HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành tích cực tìm kiếm đối tác chuyển nhượng toàn bộ xe taxi tại Tp Hồ Chí Minh; thu gọn bộ máy tại chi nhánh Vũng Tàu chuẩn bị thoái toàn bộ vốn khỏi hoạt động taxi trong năm 2016.
- Lĩnh vực xe văn phòng: Chính sách tiết kiệm, thắt chặt chi tiêu của hầu hết các doanh nghiệp cũng ảnh hưởng đáng kể đến việc phát triển và mở rộng thị phần vận tải của công ty. Đây là lĩnh vực hoạt động mang lại hiệu quả tốt nhất nhưng thị phần chủ yếu trong ngành Dầu khí và chưa mở rộng được phạm vi hoạt động ra các đối tượng bên ngoài Ngành, vì vậy HĐQT đã chỉ đạo ban điều hành tăng cường tìm kiếm khách hàng trong và ngoài ngành dầu khí với giá cả cạnh tranh để đa dạng hóa đối tượng khách hàng và mở rộng thị phần.

- Lĩnh vực kinh doanh vận chuyển LPG bằng xe bồn cũng gặp khó khăn khi các nghị định, thông tư của chính phủ ngày càng xiết chặt việc quản lý tải trọng trong giao thông vận tải, tuy nhiên với định hướng phát triển trở thành đơn vị dịch vụ chủ lực vận chuyển LPG bằng xe bồn phục vụ nhu cầu các Công ty trong ngành khu vực Phía Nam, Công ty đã hết sức chú trọng đến việc phát triển các khách hàng mới, bên cạnh việc duy trì mối quan hệ ngày càng khăng khít với các khách hàng truyền thống. Công ty tiếp tục khẳng định năng lực quản lý điều hành và khai thác đội xe bồn hiệu quả và thường xuyên huy động sử dụng thêm khoảng 15 xe của các đối tác bên ngoài để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Lĩnh vực kinh doanh thương mại LPG rất khó khăn khi giá LPG thế giới liên tục giảm, Công ty lại thiếu cơ sở hạ tầng (kho, trạm chiết nạp...) cho lĩnh vực kinh doanh LPG nên tuy doanh thu lớn (chiếm 70% trên tổng doanh thu toàn công ty) nhưng chưa có tiềm năng trong tương lai do đang tham gia ở phân khúc bán buôn của thị trường. Vì vậy HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành tập trung duy trì nguồn hàng và khách hàng ổn định trong lĩnh vực kinh doanh LPG, lựa chọn khách hàng có năng lực tài chính vững, uy tín cao, kiểm soát chặt chẽ không để phát sinh nợ xấu cho công ty.
- * **Công tác quản lý:**
 - Duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008: xây dựng, điều chỉnh hệ thống các quy trình, tài liệu theo quy định của hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của công ty.
 - Tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng văn hoá doanh nghiệp công ty.
- * **Công tác sửa chữa bảo dưỡng phương tiện, tài sản:**
 - Công ty đã áp dụng phần mềm trong công tác quản lý kỹ thuật cho đội xe, lắp đặt hệ thống định vị GPS, ban hành tiêu chuẩn kỹ thuật phương tiện, kịp thời sửa chữa, bảo dưỡng, giữ gìn tốt hơn, thanh lý các xe cũ, hư hỏng nhiều để giảm chi phí sửa chữa và thu hồi nhanh vốn đầu tư, đầu tư xe mới để thay thế phục vụ nhu cầu của khách hàng.
- * **Công tác thực hành tiết kiệm:**
 - Công ty tiếp tục thực hiện thực hành tiết kiệm và giáo dục người lao động ý thức tiết kiệm.
 - Chấp hành đúng pháp luật của Nhà nước, các quyết định, chỉ đạo của HĐQT, Điều lệ và các quy chế quản lý của công ty.
 - HĐQT đã chỉ đạo các biện pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình đầu tư, kinh doanh, dịch vụ và đưa các các giải pháp kịp thời trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được Ban điều hành công ty thực hiện đúng và đầy đủ.
- * **Công tác đầu tư:**

- Công tác đầu tư trong năm 2015 được thực hiện nghiêm túc và tuân theo các qui định & qui chế đầu tư của Pháp luật, của Tổng công ty và Công ty. Tổng giá trị thực hiện đầu tư trong năm 2015 là 45,71 tỷ đồng, đạt 94% kế hoạch, trong đó:
 - ✓ Dự án đầu tư xe vận phòng kinh doanh cho thuê: đã đầu tư được 34 xe các loại, với tổng giá trị đầu tư đạt 40,85 tỷ đồng.
 - ✓ Dự án đầu tư 02 xe bồn vận chuyển khí hóa lỏng LPG: đã hoàn thành các thủ tục đầu tư và ký hợp đồng, dự kiến bàn giao xe và đưa vào kinh doanh khai thác đầu Quý II/2016, giá trị đầu tư đã giải ngân trong Năm 2015 đạt 4,86 tỷ đồng.

Nhìn chung, Ban giám đốc công ty đã có nhiều nỗ lực và quyết liệt trong việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT. Năm 2015 hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đã đạt được kết quả đáng khích lệ.

*** Các chỉ tiêu kinh tế: (Báo cáo kiểm toán)**

- ✓ Tổng doanh thu: 1.120 tỷ đồng đạt 122% kế hoạch;
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 21,74 tỷ đồng đạt 121% kế hoạch;
- ✓ Nộp NSNN: 18,27 tỷ đồng đạt 110% kế hoạch.

(Chi tiết xem báo cáo hoạt động năm 2015 của Giám đốc)

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016

Theo nhận định của HĐQT và Ban giám đốc, năm 2016 sẽ vẫn tiếp tục khó khăn, tăng trưởng chậm, lạm phát tăng, việc tăng giảm giá dầu thô khó lường sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến kinh tế và các hoạt động của các doanh nghiệp Việt Nam.

Bên cạnh sự hỗ trợ, quan tâm của lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng công ty PVTrans và các đơn vị trong ngành đối với công ty, để thực hiện tốt kế hoạch hoạt động và các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2016, HĐQT cần chỉ đạo, giám sát và phối hợp chặt chẽ cùng Ban điều hành xây dựng và triển khai hiệu quả các giải pháp sau:

- Chỉ đạo, hỗ trợ Ban Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2016:
 - ✓ Doanh thu: 950 tỷ VNĐ.
 - ✓ Lợi nhuận trước thuế: 19 tỷ VNĐ.
 - ✓ Nộp NSNN: 14 tỷ VNĐ.
- Tái cấu trúc doanh nghiệp một cách toàn diện: Thoái hết vốn khỏi lĩnh vực taxi, bổ sung thêm chức năng nhiệm vụ bám sát theo định hướng phát triển các lĩnh vực kinh doanh chính của PVTrans.
- Tiếp tục chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định, định mức... để tăng cường công tác quản lý.
- Chú trọng công tác đào tạo, tuyển dụng và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh mới và xu thế phát triển của công ty trong tương lai.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông cũng như quan tâm đến quyền lợi, điều kiện làm việc cho người lao động.
- Quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2016.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Số:/TTTr-PCT-HĐQT

TP. HCM, ngày tháng năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc **Phê duyệt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty CP Dịch vụ - Vận tải Dầu khí Cửu Long

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kỳ họp thứ XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần dịch vụ - Vận tải Dầu Khí Cửu Long;

1. **Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:**

Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Dầu khí Cửu Long đã được Công ty Kiểm toán Deloitte kiểm toán (đính kèm) thì kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	TH/KH năm 2015
1	Doanh thu	920,000	1.120,903	122%
2	Lợi nhuận trước thuế	18,000	21,741	121%
3	Lợi nhuận sau thuế	14,050	16,507	118%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	16,450	18,271	110%

2. **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:**

Căn cứ tình hình cung cầu của thị trường và năng lực của đơn vị, Công ty Cổ phần Dịch vụ - Vận tải Dầu khí Cửu Long đề ra các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2016 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	950,000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	19,000
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	15,200
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	14,000

➤ **Kế hoạch đầu tư XDCB và mua sắm TSCĐ năm 2016**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay	Ghi chú
1.1	Dự án đầu tư xà lan chở hàng rời trọng tải đến 10.000 DWT	260,000	78,000	182,000	Thực hiện 2016-2017
1.2	Dự án đầu tư 10 xe văn phòng kinh doanh cho thuê (Camry 2.5Q hoặc giá trị đầu tư tương đương)	15,500	15,500	0	
1.3	Dự án đầu tư 15 xe văn phòng doanh cho thuê (Fortuner 4*4 hoặc giá trị đầu tư tương đương)	18,750	18,750	0	
1.4	Dự án đầu tư 05 xe văn phòng từ 29-45 chỗ kinh doanh cho thuê	15,000	15,000	0	
1.5	Dự án đầu tư 3 xe bồn vận chuyển khí hóa lỏng LPG	13,500	13,500	0	
1.6	Mua sắm trang thiết bị TSCĐ phục vụ SXKD	500	500	0	
	Tổng cộng:	323,250	141,250	182,000	

3. **Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty. Đối với dự án đầu tư xà lan chở hàng rời trọng tải đến 10.000 DWT: Công ty chỉ thực hiện các thủ tục đầu tư sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư.**

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Số:/TTTr-PCT-HĐQT

TP. HCM, ngày tháng năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư; Ủy quyền cho HĐQT xem xét phê duyệt dự án và triển khai thực hiện các thủ tục “Dự án đầu tư đóng mới sà lan trọng tải khoảng 10.000 DWT” theo đúng qui định Pháp luật

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty CP Dịch vụ - Vận tải Dầu khí Cửu Long

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kỳ họp thứ XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần dịch vụ - Vận tải Dầu Khí Cửu Long ;

Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, Công ty PVTrans PCT đã được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí chấp thuận phương án tái cấu trúc thoái vốn khỏi lĩnh vực kinh doanh Taxi và tham gia vào lĩnh vực kinh doanh vận chuyển than cho các Nhà máy Nhiệt điện có vốn góp của Tập Đoàn. Đây cũng là cơ hội lớn cho Công ty trong giai đoạn hiện nay, được tham gia vào lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Tổng công ty PVTrans, góp phần mang về doanh thu và lợi nhuận ổn định giai đoạn 2018-2025, định hướng tầm nhìn chiến lược đến 2035. Dự án được đánh giá là mang tính chiến lược dài hạn, giá cước vận chuyển ổn định.

Nhà máy Nhiệt điện Long Phú & Sông Hậu 01 khi đi vào hoạt động đầu năm 2018, với nhu cầu tiêu thụ 6 triệu tấn than/năm thì cần phải có đội sà lan 08-09 chiếc tải trọng 10.000 DWT để quay vòng. Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016 đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt, Công ty PVTrans PCT đã tiến hành lập báo cáo nghiên cứu khả thi “Dự án đầu tư đóng mới sà lan tự hành trọng tải khoảng 10.000 DWT” để tham gia chuyển tải than cho Nhà máy Nhiệt điện Long Phú & Sông Hậu 01. Căn cứ vào các chỉ tiêu hiệu quả kinh tế, dự án được đánh giá là khả thi và mang lại lợi ích rõ ràng cho Chủ đầu tư là Công ty PVTrans PCT.

Vì vậy, để kịp thời tiến độ Nhà máy Nhiệt điện Long Phú & Sông Hậu 01 đi vào hoạt động, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt như sau:

1. Chấp thuận chủ trương “Dự án đầu tư đóng mới sà lan trọng tải khoảng 10.000 DWT” với các thông tin chi tiết của dự án như sau:

1.1. Tên dự án: Dự án Đầu tư đóng mới sà lan trọng tải khoảng 10.000 DWT

- 1.2. Chủ đầu tư: Công ty CP Dịch vụ Vận tải Dầu khí Cửu Long (PVTrans PCT)
- 1.3. Mục tiêu dự án:
- Tạo điều kiện và tiền đề cho PVTrans PCT có cơ sở vật chất tham gia công tác vận chuyển than các nhà máy nhiệt điện Long Phú & Sông Hậu 01 do Tập đoàn PVN làm chủ đầu tư.
 - Nâng cao năng lực vận chuyển, phát triển lĩnh vực dịch vụ vận tải hàng rời của PVTrans PCT nhằm duy trì và ổn định tốc độ tăng trưởng theo chiến lược phát triển của đơn vị giai đoạn 2016-2020, định hướng chiến lược đến 2025 và tầm nhìn đến 2035. Đồng thời nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, năng lực cạnh tranh cho đơn vị;
 - Tạo thêm công ăn việc làm và thu nhập cho CBCNV của PVTrans PCT giai đoạn sau khi tái cấu trúc thoái vốn khỏi lĩnh vực kinh doanh Taxi theo chỉ đạo của Tập đoàn và Tổng công ty;
- 1.4. Hình thức đầu tư: Đầu tư trực tiếp
- 1.5. Các yêu cầu kỹ thuật cơ bản dự kiến của Sà lan tự hành như sau:
- Trọng tải: khoảng 10.000 DWT
 - Loại tàu/sà lan: Hàng rời (Bulk carrier), chở hàng trên boong
 - Mớn nước toàn tải (Draft) : $\leq 5,75\text{m}$
 - Tốc độ tàu khi đầy tải: Khoảng 7-8 hải lý/giờ
 - Chiều dài lớn nhất/Chiều dài thiết kế $L_{\text{max}}/L_{\text{tk}} = \text{khoảng } 126/119,3\text{m}$;
 - Chiều rộng lớn nhất/Chiều rộng thiết kế $B_{\text{max}}/B_{\text{tk}} = 27,3/27\text{m}$;
 - Chiều cao mạn $D = 8,2\text{m}$
- 1.6. Tổng mức đầu tư dự án: 205.249 triệu đồng
- 1.7. Nguồn vốn: Vốn chủ sở hữu 30%; Vốn vay 70%
- 1.8. Thời gian thực hiện: Quý II/2016 – Quý IV/2017.
- 1.9. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án
- 1.10. Địa điểm đầu tư: Sà lan trọng tải khoảng 10.000 DWT sẽ được khai thác chuyển tải than từ Gò Gia (Vũng Tàu) đến Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 01 & Sông Hậu 01 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các khu vực chuyên tải phù hợp.
- 1.11. Chỉ tiêu hiệu quả kinh tế dự án

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
-----	--------------	-------------	---------

1	Doanh thu bình quân/năm	<i>Triệu đồng</i>	82,992
2	LNTT bình quân/năm	<i>Triệu đồng</i>	17,570
3	Hiện giá dòng ngân lưu thuần của dự án NPV	<i>Triệu đồng</i>	48,928
4	Suất sinh lời nội bộ của dự án IRR	<i>%</i>	14.33%
5	Hiện giá dòng ngân lưu thuần NPV của Chủ đầu tư	<i>Triệu đồng</i>	35,161
6	Tỷ suất sinh lời/Vốn của Chủ đầu tư ROE	<i>%</i>	15.62%
7	Hiệu số thu chi (B/C)	<i>Lần</i>	1.08
8	Thời gian hoàn vốn	<i>năm</i>	9.67

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt dự án đầu tư và quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội Đồng cổ đông trong quá trình triển khai thực hiện dự án theo đúng các qui định hiện hành của Pháp luật;

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Số:/TTTr-PCT-HĐQT

TP. HCM, ngày tháng năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty CP Dịch vụ - Vận tải Dầu khí Cửu Long

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kỳ họp thứ XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần dịch vụ - Vận tải Dầu Khí Cửu Long;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2015 như sau:

Đơn vị tính: VND

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2015 theo BCTC đã được kiểm toán	24.382.868.412	
1.1	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	7.875.304.990	
1.2	Lợi nhuận thực hiện năm 2015	16.507.563.422	(1)
2	Lợi nhuận phân phối	2.050.756.342	
2.1	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.650.756.342	10% (1)
2.2	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	400.000.000	
3	Lợi nhuận để lại chuyển sang năm 2016	22.332.112.070	

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Tp.HCM, ngày tháng năm 2016

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016

Kính thưa Quý vị cổ đông,
Thay mặt Ban kiểm soát (BKS), tôi xin báo cáo trước Đại hội kết quả công tác kiểm tra giám sát năm 2015 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2016 như sau:

PHẦN A KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2015

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về tổ chức

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Hà Nội có 02 thành viên, 01 Trưởng ban phụ trách chung và 01 thành viên thực hiện giám sát theo dõi các hoạt động do Trưởng ban phân công.

Nhân sự Ban Kiểm soát gồm:

- Ông Phạm Văn Hưng, Trưởng ban kiểm soát (kiêm nhiệm);
- Ông Lê Trúc Lâm, thành viên (kiêm nhiệm);
- Bà Vũ Thị Phượng, thành viên (kiêm nhiệm).

2. Hoạt động của từng thành viên Ban Kiểm soát

a. Hoạt động của Trưởng ban kiểm soát- Phạm Văn Hưng (Kiêm nhiệm)

- Giám sát hoạt động tài chính của Công ty; thẩm tra các báo cáo tài chính quý, giữa niên độ và năm;
- Báo cáo trước ĐHĐCĐ thường niên;
- Chịu trách nhiệm đôn đốc thành viên BKS triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của BKS. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong BKS, triệu tập và chủ trì các cuộc họp BKS;
- Ủy quyền cho thành viên BKS đảm nhiệm công việc của Trưởng ban trong thời gian vắng mặt;
- Đề nghị Hội đồng quản trị họp phiên bất thường để xử lý những trường hợp vi phạm quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty;

- Thay mặt BKS triệu tập ĐHĐCĐ bất thường theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Trao đổi với Chủ tịch Hội đồng quản trị (hoặc người được ủy quyền) về các nội dung nêu trong báo cáo của BKS trước khi chính thức báo cáo trước ĐHĐCĐ;
- Chịu trách nhiệm về những nội dung nêu trong báo cáo định kỳ hoặc đột xuất của BKS được gửi đến ĐHĐCĐ;
- Chủ trì các báo cáo của kiểm soát viên về Tổng công ty;
- Có trách nhiệm tham gia đóng góp ý kiến vào việc xây dựng ban hành các quy chế, quy định của công ty và các vấn đề khác khi được HĐQT và Người đại diện phần vốn của PVTrans tại đơn vị xin ý kiến;
- Các công việc phát sinh khác.

b. Ông Lê Trúc Lâm - Thành viên BKS

- Xem xét, kiểm tra và đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý, hàng năm và kế hoạch năm năm của đơn vị;
- Tham gia đóng góp ý kiến vào việc xây dựng kế hoạch hàng năm, kế hoạch 05 năm và chiến lược phát triển của công ty;
- Có trách nhiệm tham gia đóng góp ý kiến vào việc xây dựng ban hành các quy chế, quy định của công ty và các vấn đề khác khi được HĐQT và Người đại diện phần vốn của PVTrans tại đơn vị xin ý kiến;
- Định kỳ hàng quý/năm gửi các báo cáo về nội dung được phân công về Trưởng BKS để tổng hợp báo Tổng công ty và ĐHĐCĐ công ty;
- Các công việc khác theo phân công của Trưởng BKS.

c. Bà Vũ Thị Phương - Thành viên BKS

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và phân chia cổ tức hàng năm;
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
- Giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật, nội quy, quy định của Công ty đối với tất cả cán bộ, nhân viên của Công ty trừ những trường hợp nêu tại mục a trên đây;
- Xem xét kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư;
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành trong năm;
- Xem xét kiểm tra công tác ký kết thực hiện các hợp đồng kinh tế;
- Có trách nhiệm tham gia đóng góp ý kiến vào việc xây dựng ban hành các quy chế, quy định của công ty và các vấn đề khác khi được HĐQT và Người đại diện phần vốn của PVTrans tại đơn vị xin ý kiến;
- Định kỳ hàng quý/năm gửi các báo cáo về nội dung được phân công về Trưởng BKS để tổng hợp báo Tổng công ty và ĐHĐCĐ công ty;
- Các công việc khác theo phân công của Trưởng BKS.

3. Hoạt động của Ban kiểm soát

3.1. Giám sát việc tuân thủ pháp luật và thực hiện Điều lệ Công ty

- Trong năm 2015, Ban kiểm soát đã tiến hành họp 01 lần để bầu trưởng ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong ban. Ban Kiểm soát đã hoạt động theo đúng các nội dung được thông qua tại kỳ Đại hội cổ đông thường niên, các quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Ban Kiểm soát đã thực hiện việc giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; việc tuân thủ Điều lệ; giám sát thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty, pháp luật Nhà nước, các quy chế, nghị quyết, quyết định, chỉ thị của Tổng công ty.
- Đánh giá, giám sát các thông tin trên Báo cáo tài chính của Công ty theo các chế độ tài chính kế toán hiện hành.
- Đình kỳ hàng quý thực hiện các Báo cáo giám sát của Người đại diện là Kiểm soát viên về tình hình hoạt động SXKD.
- Thẩm định Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.
- Kiểm soát quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị, kế hoạch lao động tiền lương và thu nhập.
- Kiểm soát việc xây dựng, ban hành và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.
- Kiểm soát việc thực hiện đề án tái cơ cấu Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Dầu khí Cửu Long theo phê duyệt của Tập đoàn và Tổng công ty.
- Kết quả kiểm tra giám sát trong năm Ban kiểm soát chưa phát hiện hiện tượng vi phạm trong quá trình điều hành quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh tại Đơn vị.

3.2. Kiểm soát hoạt động quản lý và điều hành Công ty:

a. . Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm có 05 thành viên được Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm. Các thành viên của Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra những quyết định chỉ đạo kịp thời trong năm qua. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông năm 2015. Một số hoạt động chính của HĐQT trong năm như sau:

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, hoàn thiện định hướng phát triển công ty.
- Phê duyệt các dự án đầu tư, ban hành và sửa đổi quy chế của công ty.
- Xem xét và phê duyệt phương án tái cấu trúc của công ty theo đúng lộ trình của Tổng công ty và Tập đoàn. Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp chuyên đề về kế hoạch SXKD, chính sách nhân viên, lương thưởng.
- Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ thông qua. Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD thông qua văn bản, báo cáo Ban giám đốc gửi HĐQT.

– Hội đồng quản trị luôn tuân thủ điều lệ công ty, pháp luật của nhà nước, tích cực phối hợp với ban điều hành đưa ra các giải pháp để giúp công ty vượt qua khó khăn.

Trong năm 2015 HĐQT đã thực hiện tổng cộng 13 cuộc họp với tỷ lệ tham dự của các thành viên là 100%, cụ thể như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Phạm Quang Huy	Chủ tịch	13	100%	
2	Nguyễn Công Tâm	Thành viên	12	92,3%	
3	Lê Thanh Sơn	Thành viên	13	100%	
4	Hồ Sĩ Thuận	Thành viên	13	100%	
5	Dương Vũ Phong	Thành viên	13	100%	

b. Ban Giám đốc:

– Ban Giám đốc đã có những chỉ đạo rất sát sao, quyết liệt và kịp thời theo các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Hội đồng Quản trị đã được ban hành.

– Ban Giám đốc đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban Giám đốc, phụ trách từng lĩnh vực, thực hiện phân quyền và trách nhiệm rõ ràng, duy trì họp giao ban hàng tuần, tháng nhằm mục đích kiểm điểm những công việc đang tiến hành và những khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ để giúp việc điều hành Công ty được hiệu quả.

– Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và nhân lực của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

– Tập trung xử lý những tồn tại phát sinh từ những năm trước, trích lập dự phòng đầu tư vào các đơn vị thành viên, xử lý nợ khó đòi...đồng thời tập trung khai thác đội xe của Công ty, đưa ra những giải pháp cải tiến để nâng cao hiệu quả kinh sản xuất kinh doanh. Xây dựng kế hoạch cụ thể cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015.

– Phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể trong Công ty để nâng cao hiệu quả điều hành và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

– Thực hiện quyết liệt công tác tiết kiệm, chống lãng phí và đặc biệt là kiểm soát các định mức tiêu hao nhiên liệu, định mức hao hụt hàng hoá, kiểm soát chặt chẽ tình hình tài chính của đơn vị,...

3.3. Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty

a. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Nhìn chung, nền kinh tế Việt Nam năm 2015 đã có sự phục hồi rõ nét, tăng trưởng GDP cả nước năm 2015 ước đạt 6,6% (mức tăng cao nhất so với cùng kỳ 4 năm trước), lạm phát được kiểm chế ở mức thấp, thị trường vận tải thế giới có xu hướng phục hồi nhẹ, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức.

Giá dầu thô sụt giảm mạnh từ mức trên 100 USD/thùng tại thời điểm nửa cuối năm 2014 xuống chỉ còn xấp xỉ 40 USD/thùng, cá biệt có thời điểm trong năm 2015 chỉ còn 26 USD/thùng, giá LPG thế giới liên tục giảm từ đầu năm 2015 đến nay (Giá CP bình quân trong năm 2015 chỉ còn khoảng 422 USD, giảm 52.5% so với giá bình quân năm 2014 là 804 USD). Điều đó ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh thương mại của Công ty và gây áp lực lớn đến việc duy trì giá thành dịch vụ cung cấp cho các đơn vị trong ngành trong bối cảnh các đơn vị phải tăng cường tiết kiệm và thắt chặt chi tiêu đối phó với khủng hoảng giá dầu thô,

Các dòng xe Taxi của Công ty trải qua thời gian hoạt động được 7-8 năm đã bước vào giai đoạn xuống cấp nặng, thường xuyên phải sửa chữa khiến chi phí dần tăng cao. Cùng với đó là sự cạnh tranh khốc liệt đến từ các hãng taxi mới giá rẻ - Uber và Grab. Bên cạnh đó, tình trạng thiếu tài xế lái xe cũng khiến công ty không thể tiếp tục thương quyền tại Tp. Vũng Tàu.

Lĩnh vực kinh doanh vận tải xe bồn chuyên chở LPG cũng gặp không ít khó khăn khi các nghị định, thông tư của Chính phủ ngày càng xiết chặt việc quản lý tải trọng trong giao thông vận tải ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả kinh doanh của lĩnh vực này.

Kể từ tháng 9/2015, Công ty PVGAS đã chính thức tiến hành cắt hoàn toàn hỗ trợ giá khí LPG đầu vào đối với lĩnh vực Taxicũng gây ít nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị.

Lĩnh vực kinh doanh mới về dịch vụ kỹ thuật hàng hải và chống ăn mòn công trình dầu khí chỉ mới bắt đầu triển khai nên chưa đem lại hiệu quả và làm gia tăng chi phí.

Tuy nhiên, bằng sự năng động sáng tạo của Ban Giám đốc và CBCNV, sự đoàn kết quyết tâm vì mục tiêu phát triển chung của Công ty cùng với sự hỗ trợ tích cực của Tổng công ty. Công ty Cửu Long đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015. Cụ thể như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	TH /KH
1	Doanh thu	920.00	1,120.90	122%
1.1	Dịch vụ vận tải	185.60	223.18	120%
1.2	Dịch vụ thương mại	713.70	860.26	121%
1.3	Dịch vụ khác	9.30	12.56	135%

1.4	Từ hoạt động tài chính	8.40	6.95	83%
1.5	Từ hoạt động khác	3.00	17.95	598%
2	Chi phí	902.00	1,099.16	122%
2.1	Giá vốn hàng bán	879.88	1,077.04	122%
2.2	Chi phí bán hàng	1.00	0.55	55%
2.3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.50	21.00	108%
2.4	Chi phí hoạt động tài chính		0.06	
2.5	Chi phí hoạt động khác	1.62	0.51	31%
3	Lợi nhuận trước thuế	18.00	21.74	121%
4	Lợi nhuận sau thuế	14,05	16,51	118%
5	Nộp Ngân sách Nhà nước	16,45	18,27	110%

b. Công tác tài chính kế toán

Các Báo cáo tài chính năm, Báo cáo tài chính hàng quý của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của công ty tại từng thời điểm, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

Công ty rất nỗ lực trong việc kiểm soát và quản lý công nợ, tập trung thu hồi công nợ tồn đọng đặc biệt xử lý nợ xấu tồn đọng nhằm cải thiện dòng tiền chung. Tuy nhiên, kết quả đạt được chưa cao cần được tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa trong thời gian tới để tiến tới xử lý dứt điểm nợ xấu tồn đọng.

c. Tình hình đầu tư

- Công tác đầu tư trong năm 2015 được tổ chức thực hiện nghiêm túc và tuân thủ theo các quy định & qui chế đầu tư của Pháp luật, của Tổng công ty và Công ty.
- Năm 2015, công ty đã triển khai thực hiện các dự án đầu tư nằm trong kế hoạch được phê duyệt của Tổng công ty và Hội đồng quản trị công ty phê duyệt.
- Tổng giá trị thực hiện đầu tư năm 2015 là 45.71 tỷ đồng, đạt 94% kế hoạch, trong đó:

+Dự án đầu tư xe văn phòng kinh doanh cho thuê đã đầu tư được 31 xe các loại với tổng giá trị đầu tư đạt 37,95 tỷ đồng.

+Dự án đầu tư 02 xe bồn vận chuyển khí hóa lỏng LPG đã hoàn thành đầu tư và đưa 02 xe vào kinh doanh tháng 11/2014, giá trị đầu tư đạt 7,72 tỷ đồng

+Đầu tư mua sắm tài sản, lắp đặt trang thiết bị văn phòng thuê mới của công ty hoàn thành tháng 6/2014, giá trị thực hiện đầu tư đạt 1,45 tỷ đồng.

+Dự án đầu tư xe văn phòng kinh doanh cho thuê: đã đầu tư được 34 xe các loại, với tổng giá trị đầu tư đạt 40,85 tỷ đồng.

+Dự án đầu tư 02 xe bồn vận chuyển khí hóa lỏng LPG: đã hoàn thành các thủ tục đầu tư và ký hợp đồng, dự kiến bàn giao xe và đưa vào kinh doanh khai thác đầu Quý II/2016, giá trị đầu tư đã giải ngân trong Năm 2015 đạt 4,86 tỷ đồng.

d. Tình hình thu hồi công nợ

Công ty đã có nhiều biện pháp và nỗ lực thu hồi công nợ tồn đọng nhưng kết quả chưa khả quan. Việc trích lập dự phòng nợ khó đòi được thực hiện đúng theo quy định.

e. Công tác xây dựng và thực hiện các quy định của Công ty

Công ty đã chú trọng xây dựng và ban hành các Quy chế, Quy định quản lý nội bộ và điều hành doanh nghiệp, thường xuyên rà soát hoàn thiện sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, các quy chế, quy định của Tổng công ty, của Pháp luật.

Công ty luôn duy trì sửa đổi hiệu chỉnh bản Thỏa ước lao động tập thể và Nội quy lao động theo đúng pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, nhằm đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ cho người lao động.

f. Công tác tái cấu trúc và triển khai lĩnh vực kinh doanh mới

– Công tác tái cấu trúc các nguồn lực, tài sản đầu tư giai đoạn 2007-2008 không hiệu quả:

+Công ty đã tiến hành thoái toàn bộ các khoản đầu tư tài chính-là các Mã cổ phiếu đã được đầu tư từ năm 2007 để tập trung vốn vào các ngành nghề kinh doanh cốt lõi, tổng giá trị thu hồi đạt 2,8 tỷ đồng, Công ty cũng đã thực hiện trích lập dự phòng đầy đủ đối với những khoản giảm giá đầu tư chứng khoán này..

+Hoàn tất việc bán thu hồi vốn các xe bồn vận chuyển LPG kinh doanh hoạt động không hiệu quả do chỉ chở được khoảng 8-9 tấn, giảm 30% so với trọng tải tối đa trước đây, dẫn đến việc khai thác loại xe này bị lỗ.

+Bán thu hồi vốn những vật tư tồn kho, không sử dụng, hư hỏng từ nhiều năm trước như phụ tùng Hyundai Starex 2008, Kia Cerato 2007 và phụ tùng thiết bị Autogas còn lại...

+Đã thu hồi được khoản nợ 500 triệu đồng thông qua Tòa án kinh tế

– Công tác tái cấu trúc thoái vốn khỏi lĩnh vực kinh doanh Taxi:

+Công ty tiếp tục triển khai nhượng lại Hợp đồng thương quyền cho cá nhân và đối tác có khả năng thanh toán ngay 100% giá trị xe còn phải thu dần theo hợp đồng.

+Tiếp tục triển khai bán thu hồi vốn các xe Taxi cũ không đảm bảo kỹ thuật vận hành và kinh doanh không hiệu quả.

+Công ty đang tập xây dựng phương án và lộ trình thu hồi vốn đã đầu tư cho lĩnh vực kinh doanh taxi nhanh nhất và tinh gọn bộ máy quản lý điều hành, giảm dần các điểm kinh doanh tiến tới dừng hoạt hẳn hoạt động kinh doanh taxi tại đơn vị.

– Nhiệm vụ thực hiện tái cấu trúc trong thời gian tới:

+Tiếp tục tìm đối tác nhận chuyển giao toàn bộ hoạt động kinh doanh taxi với thương hiệu “Eco taxi”.

+Phối hợp với Công ty Đông Dương để giải quyết các vấn đề còn tồn đọng liên quan đến hợp đồng thuê 100 xe kinh doanh taxi tại Tp Vũng Tàu;

+Tiếp tục bán thu hồi vốn đối với các xe tự doanh còn lại kinh doanh không hiệu quả (do không đạt kỹ thuật vận hành, nằm bãi vì thiếu tài xế).

+Bám sát lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Tổng Công ty để đề xuất tham gia trên cơ sở các nguồn lực sẵn có và tự chuẩn bị tại đơn vị. Chuẩn bị phương án kinh doanh, lập FS đầu tư/ mua xalan biển (10.000 DWT) vận chuyển than phục vụ Nhà máy nhiệt điện Long Phú & Sông Hậu 01 năm 2018.

II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015

1. Thẩm định BCTC

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2015, kết thúc 31/12/2015 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

– Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Tổng Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 thay thế Quyết định 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài chính.

– Báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2015.

– Công ty đã phân loại lại tài sản cố định dưới 30 triệu đồng theo đúng chế độ quản lý và trích khấu hao TSCĐ.

– Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn, dự phòng phải thu khó đòi theo đúng quy định tại thông tư 200/2014/TT-BTC.

– Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.

– Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ của các tổ chức niêm yết theo đúng quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Đánh giá khái quát về tình hình tài chính của Công ty năm 2015 như sau:

2. Khả năng thanh toán

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015
1	Tỷ số thanh toán tức thời	Lần	0,28	0,22

2	Tỷ số thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2,14	2,68
3	Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	3,07	3,69

Nhìn chung, các chỉ số khả năng thanh toán của Công ty Cửu Long hiện nằm ở mức tương đối cao và được cải thiện đáng kể so với cùng kỳ năm 2014. Điều đó cho thấy tình hình tài chính của công ty là rất lành mạnh và có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ.

III. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2015, Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban giám đốc và các Phòng chức năng Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

IV. KẾT LUẬN

Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực, quyết tâm trong công tác quản lý điều hành, kịp thời đưa ra các giải pháp trong hoạt động kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực tái cấu trúc các loại hình kinh doanh của công ty.

Được sự hỗ trợ của Tập đoàn, Tổng công ty cũng như các đơn vị trong ngành Công ty đã hoạt động kinh doanh hiệu quả hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được giao, tạo tiền đề thuận lợi cho việc thực hiện kế hoạch năm 2016.

Các thành viên trong Ban Kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đã thể hiện được tính trung thực, khách quan trong công việc. Tuy nhiên, trong điều kiện môi trường kinh doanh luôn thay đổi, kinh tế vĩ mô chưa thực sự ổn định, hoạt động kinh doanh còn tiềm ẩn những rủi ro ngoài tầm kiểm soát thì công tác kiểm soát cũng không tránh khỏi những tồn tại mà Ban Kiểm soát cần phải quan tâm, nỗ lực và hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới.

Trong quá trình kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty, Ban kiểm soát chưa phát hiện sai sót nào của Hội đồng Quản trị và Ban điều hành làm phương hại đến quyền lợi của Công ty.

Để đảm bảo công tác quản lý điều hành của Công ty được tốt hơn trong nhiệm kỳ tới, cần tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016. Ban kiểm soát xin đề ra Kế hoạch hoạt động của Ban năm 2016 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị;
- Xem xét tính hợp lý và giám sát việc ban hành và thực hiện các văn bản quản lý nội bộ của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, kế hoạch năm năm và chiến lược phát triển của công ty;
- Thẩm định báo cáo Kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2015. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty;
- Xem xét, thẩm tra công tác ký kết các hợp đồng kinh tế;
- Kiểm tra, giám sát các hoạt động đầu tư của Công ty;
- Phối hợp với Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong quản lý vốn chủ sở hữu của Công ty;
- Báo cáo đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát kính trình đại hội xem xét thông qua.

Xin chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

PHẠM VĂN HƯNG

Số:/TTTr-PCT-BKS

TP. HCM, ngày tháng năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty CP Dịch vụ - Vận tải Dầu khí Cửu Long

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kỳ họp thứ XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần dịch vụ - Vận tải Dầu Khí Cửu Long;

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Liên quan đến việc lựa chọn đơn vị kiểm toán của Công ty cho năm 2016, Ban kiểm soát Công ty đã xem xét, đánh giá các công ty kiểm toán lớn, có nhiều kinh nghiệm và trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận. Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

Thông qua danh sách 3 Công ty kiểm toán độc lập (sắp xếp theo thứ tự a,b,c) để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2016, cụ thể:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
3. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A & C.

Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm; soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2016 theo quy định hiện hành.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội xem xét và thông qua./.

TM.BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Số:/TTTr – PCT – HDQT

TP. HCM, ngày tháng năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Báo cáo thù lao năm 2015 Kế hoạch thù lao của HDQT và BKS năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Dịch vụ-Vận tải Dầu khí Cửu Long

– Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần dịch vụ - Vận tải Dầu Khí Cửu Long;

Công ty xin báo cáo thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch năm 2016 như sau:

I. Tình hình thực hiện thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HDQT, BKS năm 2015:

Căn cứ phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần dịch vụ - vận tải dầu khí Cửu Long về việc kế hoạch thù lao của HDQT, BKS năm 2015, Công ty PVTrans-PCT báo cáo thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HDQT, BKS như sau:

- Đối với Chủ tịch HDQT và thành viên HDQT không chuyên trách thù lao: 3.000.000 đồng/người/tháng; Trưởng BKS không chuyên trách: 1.500.000 đồng/người/tháng; Thành viên BKS không chuyên trách: 1.000.000 đồng/người/tháng. Tổng số tiền thù lao thực hiện là: **147.000.000** đồng.
- Đối với thành viên HDQT kiêm nhiệm các chức danh trong bộ máy điều hành của Công ty: Tiền lương, tiền thưởng được thực hiện theo đúng Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty PVTrans-PCT.

II. Kế hoạch thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HDQT, BKS năm 2016:

Trên cơ sở nhân sự HDQT, BKS năm 2016; căn cứ quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty. Công ty PVTrans-PCT báo cáo kế hoạch thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HDQT, BKS năm 2016 như sau:

- Đối với Chủ tịch HDQT và thành viên HDQT không chuyên trách thù lao: 3.000.000 đồng/người/tháng; Trưởng BKS không chuyên trách: 1.500.000 đồng/người/tháng; Thành viên BKS không chuyên trách: 1.000.000 đồng/người/tháng. Tổng số tiền thù lao dự kiến là: **150.000.000** đồng.
- Đối với thành viên HDQT kiêm nhiệm các chức danh trong bộ máy điều hành của Công ty: Tiền lương, tiền thưởng được thực hiện theo đúng Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty PVTrans-PCT.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Số:/TTTr – PCT – HĐQT

TP. HCM, ngày tháng năm 2016

TỜ TRÌNH
Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Dịch vụ-Vận tải Dầu khí Cửu Long

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kỳ họp thứ XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần dịch vụ - Vận tải Dầu Khí Cửu Long;

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội cổ đông Công ty xem xét, thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
01	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu.	0899
02	Đóng tàu và cấu kiện nổi.	3011
03	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
04	Sửa chữa thiết bị khác	3319
05	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
06	Lắp đặt hệ thống điện	4321
07	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
08	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
09	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
10	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện)	4649
11	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
12	Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan.	4661
13	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
14	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.	4669
15	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
16	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
17	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;	5229
18	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
19	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu. (Cung cấp giải pháp, sản phẩm, dịch vụ hóa kỹ thuật gia tăng tuổi thọ công trình công nghiệp)	7490

20	Cho thuê xe có động cơ	7710
21	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
22	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Số:/TTTr-PCT-HĐQT

TP. HCM, ngày tháng năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013 - 2018

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty CP Dịch vụ - Vận tải Dầu khí Cửu Long

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kỳ họp thứ XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần dịch vụ - Vận tải Dầu Khí Cửu Long;

Căn cứ khoản 1 Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2014 và tình hình thực tế hoạt động SXKD của Công ty, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần dịch vụ - vận tải dầu khí Cửu Long gồm 05 thành viên được Đại hội đồng Cổ đông năm 2013 bầu ra với nhiệm kỳ là 2013 – 2018 và hiện đang hoạt động ổn định. Vì vậy Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt giữ nguyên số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013 – 2018 là 05 thành viên như hiện nay.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Số:/TTTr-PCT-HĐQT

TP. HCM, ngày tháng năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty CP Dịch vụ - Vận tải Dầu khí Cửu Long

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kỳ họp thứ XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần dịch vụ - Vận tải Dầu Khí Cửu Long;

Ngày 22/4/2016 Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần dịch vụ-vận tải dầu khí Cửu Long (“PCT”) nhận được Đơn đề cử thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần SCI (nắm giữ 2.098.900 cổ phần chiếm tỷ lệ 9,13% cổ phần) và cổ đông Phạm Duy Khánh (nắm giữ 968.300 cổ phần tương ứng tỷ lệ 4,21% cổ phần). Nhóm cổ đông này nắm giữ 3.067.200 cổ phần (*Ba triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn, hai trăm cổ phần*) chiếm tỷ lệ 13,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại PCT và cùng đề cử 01 ứng viên bổ sung vào HĐQT của PCT.

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần dịch vụ - vận tải dầu khí Cửu Long gồm 05 thành viên được Đại hội đồng Cổ đông năm 2013 bầu ra với nhiệm kỳ là 2013 – 2018 và hiện đang hoạt động ổn định. Tuy nhiên với tinh thần tôn trọng quyền lợi của tất cả các cổ đông, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét việc bầu bổ sung thành viên HĐQT theo đề cử của nhóm cổ đông nói trên.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch